

## Quan án

### *Chi tộc Giu-đa đánh dân Ca-na-an*

<sup>1</sup> Sau khi Giô-suê qua đời thì dân Ít-ra-en hỏi CHÚA, “Ai sẽ lên đánh dân Ca-na-an trước tiên cho chúng tôi?”

<sup>2</sup> CHÚA đáp, “Chi tộc Giu-đa sẽ đi. Ta đã trao xứ vào tay họ.”

<sup>3</sup> Những người Giu-đa rủ người Xi-mê-ôn là thân nhân mình rằng, “Hãy đến giúp chúng tôi đánh dân Ca-na-an để chiếm đất cho chúng tôi. Nếu anh em giúp chúng tôi thì chúng tôi cũng sẽ giúp anh em đánh chiếm đất cho anh em.” Vậy người Xi-mê-ôn đi với họ.

<sup>4</sup> Khi người Giu-đa tấn công thì CHÚA trao dân Ca-na-an và dân Phê-ri-sít vào tay họ. Họ đánh bại mười ngàn người ở thành Bê-xiéc.

<sup>5</sup> Họ gặp A-đô-ni Bê-xiéc, chỉ huy thành đó và tấn công người. Người Giu-đa cũng đánh bại dân Ca-na-an và dân Phê-ri-sít,

<sup>6</sup> nhưng A-đô-ni Bê-xiéc chạy trốn. Người Giu-đa rượt theo, bắt được rồi chặt ngón cái của tay và chân hẳn.

<sup>7</sup> A-đô-ni Bê-xiéc bảo, “Có bảy mươi vua bị ta chặt ngón cái của tay và chân thường ăn những miếng vụn trên bàn ta rớt xuống. Nay Thượng Đế báo trả việc ta làm.” Người Giu-đa đưa A-đô-ni Bê-xiéc đến Giê-ru-sa-lem rồi ông qua đời ở đó.

<sup>8</sup> Sau đó những người Giu-đa tấn công Giê-ru-sa-lem và chiếm thành ấy. Họ dùng gươm tấn công và đốt thành.

<sup>9</sup> Rồi họ xuống đánh dân Ca-na-an sống trong vùng núi, vùng bình nguyên khô cằn về phía nam, và trong các đồi núi phía tây.

<sup>10</sup> Người Giu-đa đi đánh dân Ca-na-an trong thành Hép-rôn, trước kia có tên là Ki-ri-át Ạc-ba. Họ đánh chiếm Sê-sai, A-hi-man, và Thanh-mai.

### *Ca-lép và con gái ông*

<sup>11</sup> Rồi họ rời nơi đó đi đánh dân sống ở Đê-bia. Trước kia Đê-bia có tên là Ki-ri-át Xê-phe.

<sup>12</sup> Trước khi tấn công thành, Ca-lép tuyên bố, “Ta sẽ gả Ạc-xa, con gái ta cho ai đánh và chiếm được thành Ki-ri-át Xê-phe.”

<sup>13</sup> Ốt-ni-ên, con trai Kê-na, em trai Ca-lép, chiếm được thành cho nên Ca-lép gả Ạc-xa, con gái mình cho Ốt-ni-ên làm vợ.

<sup>14</sup> Khi Ạc-xa đi đến cùng Ốt-ni-ên thì Ốt-ni-ên xúi cô xin cha cô một thửa ruộng. Khi cô leo xuống lừa thì Ca-lép hỏi, “Con muốn gì?”

<sup>15</sup> Ạc-xa đáp, “Cha hãy cho con xin một đặc ân\*. Vì cha đã cho con đất miền nam Ca-na-an, xin cha cho con luôn các nguồn nước.” Vậy Ca-lép cho nàng các nguồn nước, cả nguồn trên lẫn nguồn dưới.

### *Đánh nhau với dân Ca-na-an*

---

\* **1:15: Cha hãy ... đặc ân** Hay “Xin cha cho con một suối nước.”

16 Người Kê-nít thuộc gia đình cha vợ của Mô-se rời Giê-ri-cô, thành phố cây chà là†. Họ cùng đi với người Giu-đa đến sa mạc Giu-đa và sống chung với họ ở miền nam Giu-đa gần thành A-rát.

17 Người Giu-đa và người Xi-mê-ôn, bà con họ, đánh thắng dân Ca-na-an sống ở Xê-phát. Họ thiêu rụi thành, cho nên họ gọi chỗ đó là Họt-ma‡.

18 Người Giu-đa chiếm Ga-xa, Ách-kê-lôn, Éc-rôn, và đất xung quanh.

19 Thượng Đế phù hộ người Giu-đa. Họ chiếm đất miền núi, nhưng họ không đuổi được dân cư sống trong vùng đồng bằng vì dân đó có xe bọc sắt.

20 Như Mô-se đã hứa, Hép-rôn được cấp cho Ca-lép, ông liền đánh đuổi ba con trai A-nác§ đi.

21 Nhưng người Bên-gia-min không đuổi được dân Giê-bu-sít ra khỏi Giê-ru-sa-lem. Từ đó đến nay\* người Giê-bu-sít vẫn sống chung với người Bên-gia-min ở Giê-ru-sa-lem.

### *Con cháu Giô-xép đánh chiếm Bê-tên*

22 Con cháu Giô-xép đi đánh thành Bê-tên, họ được CHÚA phù hộ.

23 Họ phá một số tay do thám đến Bê-tên, trước kia gọi là Lu-xơ.

† 1:16: **thành phố cây chà là** Một tên khác của Giê-ri-cô.

‡ 1:17: **Họt-ma** Có nghĩa là “tận diệt” hay “một của lễ dâng lên cho Thượng Đế.” Xem thêm Lê-vi 27:28-29. § 1:20: **ba con trai A-nác** Tức Sê-sai, A-hi-man, và Thanh-mai đã nói ở

câu 10 trên đây. \* 1:21: **đến nay** Tức là đến khi sách này được viết ra.

24 Các tay do thám thấy một người trong thành đi ra liền hỏi, “Anh làm ơn chỉ cho chúng tôi đường nào đi vào thành thì chúng tôi sẽ đổi xử tử tế với anh.”

25 Người đó liền chỉ cho họ lối đi vào thành. Rồi những người của chi tộc Giô-xép dùng gươm tấn công dân Bê-tên, nhưng họ tha chết cho anh ta và gia đình.

26 Anh ta đi đến xứ dân Hê-tít cư ngụ và xây một cái thành. Anh ta cũng gọi thành đó là Lu-xơ, tên này hãy còn cho đến nay.

### *Các chi tộc khác đánh nhau với dân Ca-na-an*

27 Người Ca-na-an sống trong các thành Bết-san, Ta-a-nác, Đô-rơ, Íp-lê-am, Mê-gi-đô, và các thành phố nhỏ quanh đó. Dân Ma-na-xe không đuổi được các dân này ra khỏi các thành của họ vì người Ca-na-an nhất định ở đó.

28 Về sau dân Ít-ra-en trở nên hùng mạnh liền bắt dân Ca-na-an làm nô lệ nhưng không buộc dân Ca-na-an rời bỏ xứ của họ.

29 Dân Ép-ra-im không đuổi được tất cả người Ca-na-an sống ở Ghê-xe. Cho nên người Ca-na-an tiếp tục sống chung với người Ép-ra-im ở Ghê-xe.

30 Người Xê-bu-lôn không đuổi được dân Ca-na-an sống trong các thành Kít-rôn và Na-ha-lôn. Họ sống chung với người Xê-bu-lôn, nhưng người Xê-bu-lôn bắt họ làm việc như nô lệ.

31 Người A-se không đuổi được dân Ca-na-an sống trong các thành Ạc-cô, Xi-đôn, A-láp, Ạc-xíp, Hên-ba, A-phéc, và Rê-hốp.

<sup>32</sup> Vì người A-se không đuổi họ được cho nên dân Ca-na-an tiếp tục sống chung với người A-se.

<sup>33</sup> Người Nép-ta-li không đuổi được dân các thành Bết-sê-mét và Bết-A-nát. Cho nên họ tiếp tục sống chung với dân Ca-na-an trong các thành đó, nhưng người Ca-na-an phải làm việc như nô lệ.

<sup>34</sup> Dân A-mô-rít dồn người Đan lên núi, không cho họ xuống sinh sống trong vùng đồng bằng.

<sup>35</sup> Người A-mô-rít nhất quyết ở lại núi Hê-rét, Ai-gia-lôn và Sa-an-bim. Nhưng khi người Ít-ra-en trở nên hùng mạnh thì họ bắt dân A-mô-rít làm nô lệ.

<sup>36</sup> Đất của dân A-mô-rít chạy từ đèo Bọ Cạp đến quá Sê-la.

## 2

### *Thiên sứ của Chúa hiện ra ở Bô-kim*

<sup>1</sup> Thiên sứ của CHÚA từ Ghinh-ganh lên Bô-kim bảo rằng, “Ta đã mang ngươi lên từ Ai-cập và dẫn ngươi vào xứ ta hứa ban cho các tổ tiên ngươi. Ta bảo, ‘Ta sẽ không bao giờ phá giao ước với ngươi.’

<sup>2</sup> Nhưng ngươi không được kết ước với dân trong xứ này. Ngươi phải phá hủy các bàn thờ chúng nó.’ Nhưng ngươi không vâng lời ta. Tại sao ngươi làm thế này?

<sup>3</sup> Bây giờ ta cho ngươi biết, ‘Ta sẽ không đuổi dân của xứ này ra. Chúng nó sẽ làm kẻ thù của ngươi, và các thần chúng nó sẽ là cái bẫy cho ngươi.’ ”

4 Sau khi thiên sứ nói những lời đó của CHÚA cho Ít-ra-en xong thì mọi người òa lên khóc lóc thảm thiết.

5 Cho nên họ gọi chỗ đó là Bô-kim\*. Rồi họ dâng của lễ cho CHÚA tại đó.

### *Giô-suê qua đời*

6 Rồi Giô-suê cho dân chúng về với đất đai của họ.

7 Dân chúng phục vụ CHÚA trọn đời Giô-suê và trọn đời các bô lão sống sau Giô-suê là những người đã thấy những việc lớn CHÚA làm cho Ít-ra-en.

8 Giô-suê, con của Nun, tôi tớ của CHÚA, qua đời, hưởng thọ một trăm mười tuổi.

9 Người ta chôn ông trong đất của ông ở Thim-nát Sê-ra trong vùng núi Ép-ra-im, về phía bắc núi Ga-át.

### *Dân chúng không vâng phục*

10 Sau khi những người thời đó qua đời, con cháu họ lớn lên không biết CHÚA cũng chẳng biết những điều Ngài làm cho Ít-ra-en.

11 Cho nên chúng làm điều CHÚA cho là ác vì chúng thờ lạy thần Ba-anh.

12 Chúng không theo CHÚA là Thượng Đế của tổ tiên chúng, Đấng đã mang chúng ra khỏi Ai-cập. Chúng bắt đầu thờ các thần của những dân sống quanh chúng và chọc giận CHÚA.

---

\* 2:5: **Bô-kim** Nghĩa là “dân chúng khóc lóc.”

13 Dân Ít-ra-en không theo CHÚA mà đi thờ lạy thần Ba-anh và Át-tô-rét.

14 CHÚA nổi giận cùng dân Ít-ra-en nên Ngài trao họ vào tay các kẻ cướp giết chiếm đoạt hết tài sản họ. Ngài để cho các kẻ thù sống quanh họ đánh bại họ; họ không còn tự vệ nổi nữa.

15 Lần nào ra trận, dân Ít-ra-en cũng thua vì Thượng Đế không còn phù hộ họ nữa. CHÚA đã thề rằng việc sẽ xảy ra như thế. Dân Ít-ra-en vô cùng khốn đốn.

### *Thượng Đế chọn các quan án*

16 Lúc đó CHÚA chọn các lãnh tụ gọi là các quan án để giải cứu dân Ít-ra-en khỏi bọn cướp bóc.

17 Nhưng dân Ít-ra-en không nghe các quan án. Họ không trung thành cùng Thượng Đế mà bái lạy các thần khác. Tổ tiên họ đã vâng lời răn dạy của CHÚA, nhưng con cháu họ nhanh chóng quay đi, không vâng lời Ngài nữa.

18 Khi kẻ thù làm hại họ thì dân Ít-ra-en kêu cứu nên CHÚA cảm thương họ liền sai các quan án đến giải thoát họ khỏi tay kẻ thù. CHÚA phù hộ các quan án trọn đời họ.

19 Nhưng khi các quan án qua đời thì dân Ít-ra-en lại phạm tội và đi thờ các thần khác. Họ tệ hại hơn tổ tiên mình. Dân Ít-ra-en rất ương ngạnh và không chịu thay đổi nếp sống độc ác mình.

<sup>20</sup> Cho nên CHÚA nổi giận cùng họ. Ngài bảo, “Dân này đã phá giao ước mà ta lập với tổ tiên chúng. Chúng không chịu nghe ta.

<sup>21</sup> Ta sẽ không đánh bại các dân còn sót lại sau khi Giô-suê qua đời.

<sup>22</sup> Ta sẽ dùng các dân đó để thử Ít-ra-en, xem chúng có giữ mệnh lệnh của CHÚA như các tổ tiên chúng hay không.”

<sup>23</sup> Trước kia CHÚA đã để cho các dân đó sống trong xứ. Ngài không vội đuổi chúng ra hay giúp Giô-suê đánh bại chúng.

### 3

<sup>1</sup> Sau đây là các dân CHÚA không đuổi ra. Ngài muốn thử dân Ít-ra-en là những người chưa hề đánh giặc trong xứ Ca-na-an.

<sup>2</sup> Lý do CHÚA còn để các dân trong xứ là để tập cho con cháu Ít-ra-en chưa từng tham gia trong các cuộc chiến trước kia biết đánh giặc.

<sup>3</sup> Sau đây là các dân tộc đó: năm lãnh tụ dân Phi-li-tin, tất cả dân Ca-na-an, dân Xi-đôn, và dân Hê-vít sống trong vùng núi Li-băng từ núi Ba-anh Hết-môn cho đến Lê-bô Ha-mát.

<sup>4</sup> Các dân đó còn sống trong xứ để thử dân Ít-ra-en xem họ có vâng theo mệnh lệnh mà Ngài đã ban cho các tổ tiên qua Mô-se hay không.

<sup>5</sup> Dân Ít-ra-en sống chung với các dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-ri-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít.

<sup>6</sup> Dân Ít-ra-en bắt đầu cưới con gái của các dân đó và gả con gái mình cho con trai các dân đó.



Dân Ít-ra-en cũng phục vụ các thần của những dân này.

### *Ốt-ni-ên, quan án đầu tiên*

<sup>7</sup> Dân Ít-ra-en làm điều CHÚA cho là quấy. Họ quên CHÚA là Thượng Đế và phục vụ các thần Ba-anh và A-sê-ra.

<sup>8</sup> Vì thế CHÚA nổi giận cùng Ít-ra-en và cho phép Cu-san Ri-sa-tham, vua miền Tây Bắc Mê-sô-bô-ta-mi thống trị Ít-ra-en trong tám năm.

<sup>9</sup> Khi dân Ít-ra-en kêu cứu cùng CHÚA, Ngài liền sai người đến giải cứu họ. Ốt-ni-ên, con trai Kê-na, em Ca-lép, giải cứu dân Ít-ra-en.

<sup>10</sup> Thần linh của CHÚA nhập vào Ốt-ni-ên, ông trở thành quan án cho dân Ít-ra-en. Khi ra trận, CHÚA trao Cu-san Ri-sa-tham, vua miền Tây Bắc Mê-sô-bô-ta-mi, vào tay Ốt-ni-ên.

<sup>11</sup> Cho nên xứ được thái bình trong bốn mươi năm. Rồi Ốt-ni-ên, con Kê-na, qua đời.

### *Quan án Ê-hút*

<sup>12</sup> Dân Ít-ra-en lại làm điều CHÚA cho là quấy. Ngài trao quyền cho Êc-lôn, vua Mô-áp, đánh bại dân Ít-ra-en vì điều ác họ làm.

<sup>13</sup> Êc-lôn rủ dân Am-môn và dân A-ma-léc làm đồng minh. Chúng tấn công Ít-ra-en và chiếm Giê-ri-cô, thành phố cây chà là.

<sup>14</sup> Dân Ít-ra-en bị Êc-lôn, vua Mô-áp thống trị trong mười tám năm.

15 Khi dân chúng kêu cứu cùng CHÚA, Ngài sai người đến giải cứu họ. Người đó là Ê-hút, con Ghê-ra, thuộc chi tộc Bê-ni-a-min, ông thuận tay trái. Dân Ít-ra-en sai Ê-hút mang đồ triều cống qua cho Éc-lôn, vua Mô-áp.

16 Ê-hút làm một cây gươm hai lưỡi, dài khoảng mười tám phân Anh. Ông đeo gươm đó bên hông phải dưới lớp áo quần.

17 Ê-hút trao cho Éc-lôn, vua Mô-áp, đồ triều cống vua đòi. Éc-lôn rất mập.

18 Sau khi trao đồ triều cống cho Éc-lôn, Ê-hút bảo những người mang đồ triều cống ra về.

19 Khi ông đi qua các bức tượng gần Ghinh-ganh, ông quay trở lại và bảo Éc-lôn, “Thưa vua Éc-lôn, tôi có chuyện bí mật muốn nói cùng vua.” Vua bảo, “Khoan nói đã!” Rồi vua bảo các tôi tớ ra khỏi phòng.

20 Ê-hút đi vào gặp vua Éc-lôn trong khi vua đang ngồi một mình phía trên cung điện nghỉ mát mùa hè.

Ê-hút nói, “Tôi có lời nhắn của Thượng Đế cho vua.” Vừa khi vua đứng lên khỏi ghế,

21 thì Ê-hút dùng tay trái rút gươm đeo nơi hông phải ra đâm sâu vào bụng vua!

22 Cán lún vào và lưỡi gươm lộ ra sau lưng vua. Mỡ của vua che lấp hết lưỡi gươm cho nên Ê-hút để nguyên lưỡi gươm trong bụng Éc-lôn.

23 Xong Ê-hút đi ra khỏi phòng khóa cửa lại.

24 Sau khi Ê-hút ra đi thì các tôi tớ trở lại thấy cửa khóa cho nên chúng tưởng nhà vua đi tiểu.

<sup>25</sup> Chúng chờ thật lâu. Sau cùng chúng đâm lo vì vua không mở cửa cho nên chúng lấy chìa khóa và mở cửa thì thấy vua chúng nằm sóng soài trên sàn nhà!

<sup>26</sup> Trong khi các tôi tớ đang hoang mang thì Ê-hút trốn thoát. Ông đi qua các pho tượng và đến Sê-ia.

<sup>27</sup> Khi đến vùng núi Ép-ra-im ông liền thổi kèn. Dân Ít-ra-en nghe nên từ vùng núi đổ ra theo Ê-hút.

<sup>28</sup> Ông bảo họ, “Hãy theo ta! CHÚA đã giúp các người đánh bại Mô-áp, là kẻ thù các người.”

Vậy dân Ít-ra-en đi theo Ê-hút và chiếm chỗ bằng ngang sông Giô-đanh. Họ không cho dân Mô-áp bằng ngang sông Giô-đanh.

<sup>29</sup> Dân Ít-ra-en giết khoảng mười ngàn dũng sĩ của Mô-áp; không một ai trốn thoát.

<sup>30</sup> Cho nên trong ngày đó dân Mô-áp bị Ít-ra-en thống trị và xứ được thái bình trong tám mươi năm.

### *Quan án Sam-ga*

<sup>31</sup> Sau Ê-hút thì Sam-ga, con A-nát\*, giải cứu dân Ít-ra-en. Sam-ga dùng gậy dẫn bò giết sáu trăm người Phi-li-tin.

## 4

### *Nữ quan án Ê-đê-bô-ra*

---

\* **3:31: A-nát** Tên của một nữ thần chiến tranh của dân Ca-na-an. Đây có thể là tên của cha hay mẹ Sam-ga. Tuy nhiên cũng có nghĩa là “Sam-ga, chiến sĩ anh dũng” hay “Sam-ga, người miền A-nát.”

<sup>1</sup> Sau khi Ê-hút qua đời, dân Ít-ra-en lại làm điều CHÚA cho là quấy.

<sup>2</sup> Cho nên Ngài để Gia-bin, vua Ca-na-an, người cai trị thành Hát-so, đánh bại dân Ít-ra-en. Xi-xê-ra ở Ha-sô-rết Ha-gô-im là tư lệnh quân đội của Gia-bin.

<sup>3</sup> Vì người có chín trăm xe bọc sắt và rất tàn bạo đối với dân Ít-ra-en trong hai mươi năm cho nên dân Ít-ra-en kêu cứu cùng CHÚA.

<sup>4</sup> Lúc đó có Ê-bô-ra, nữ tiên tri, vợ của Láp-bi-đốt, làm quan án cho dân Ít-ra-en.

<sup>5</sup> Ê-bô-ra thường ngồi dưới gốc cây chà là Ê-bô-ra, nằm giữa hai thành phố Ra-ma và Bê-tên, trong vùng núi Ép-ra-im. Dân Ít-ra-en đến cùng bà để nhờ phân xử những tranh chấp.

<sup>6</sup> Ê-bô-ra nhắc Ba-rác, con A-bi-nô-am. Ba-rác sống ở thành Kê-đết, một vùng thuộc Nép-ta-li. Ê-bô-ra bảo Ba-rác rằng, “CHÚA là Thượng Đế của Ít-ra-en truyền cho người như sau: Hãy đi triệu tập mười ngàn người Nép-ta-li và Xê-bu-lôn, hướng dẫn họ đến núi Ta-bô.

<sup>7</sup> Ta sẽ khiến Xi-xê-ra, tư lệnh quân đội của Gia-bin, các xe bọc sắt của người, và toàn lực lượng người gặp người ở sông Ki-sôn\*. Ta sẽ trao Xi-xê-ra vào tay người.”

<sup>8</sup> Nhưng Ba-rác bảo Ê-bô-ra, “Nếu bà đi với tôi thì tôi sẽ đi, còn không, tôi không đi.”

<sup>9</sup> Ê-bô-ra đáp, “Dĩ nhiên tôi sẽ đi với ông, nhưng công trận của chiến thắng này sẽ không

---

\* **4:7: sông Ki-sôn** Một con sông nằm cách núi Ta-bo khoảng mười sáu cây số.

thuộc về ông. CHÚA sẽ dùng một người đàn bà đánh bại Xi-xê-ra.”

Vậy Đê-bô-ra cùng đi với Ba-rác xuống Kê-đết.

<sup>10</sup> Đến Kê-đết, Ba-rác triệu tập người Xê-bu-lôn và Nép-ta-li lại. Ông chọn ra mười ngàn người trong số họ đi theo mình, Đê-bô-ra cũng đi chung.

<sup>11</sup> Lúc đó Hê-be, người Kê-nít đã chia tay với các người Kê-nít khác, tức con cháu Hê-báp, anh rể† của Mô-se. Hê-be dựng lều mình gần cây cổ thụ Xa-a-nan-nim, gần Kê-đết.

<sup>12</sup> Khi Xi-xê-ra hay tin Ba-rác, con A-bi-nô-am đã đi đến núi Ta-bô,

<sup>13</sup> liền tập hợp chín trăm xe bọc sắt và tất cả những người đi với mình, từ Ha-xô-rết Ha-gô-im cho đến sông Ki-sôn.

<sup>14</sup> Đê-bô-ra bảo Ba-rác, “Hãy đứng lên! Hôm nay là ngày CHÚA sẽ trao Xi-xê-ra vào tay ông. CHÚA đã dọn đường cho ông.” Vậy Ba-rác hướng dẫn mười ngàn người đi xuống núi Ta-bô.

<sup>15</sup> Khi Ba-rác gần đến, CHÚA làm rối loạn hàng ngũ Xi-xê-ra, đoàn quân và xe bọc sắt của người. CHÚA dùng gươm đánh bại chúng, Xi-xê-ra liền bỏ xe bọc sắt chạy bộ tẩu thoát.

<sup>16</sup> Ba-rác và những người của ông rượt theo các xe bọc sắt và đoàn quân của Xi-xê-ra cho đến Ha-gô-im. Họ dùng gươm giết tất cả các quân lính của Xi-xê-ra, không một ai sống sót.

---

† 4:11: **anh rể** Hay có thể “cha vợ.”

17 Còn Xi-xê-ra chạy trốn vào lều của Gia-ên. Cô là vợ Hê-be, một trong những gia đình họ Kê-nít. Gia đình Hê-be và Gia-bin, vua Hát-xo, sống hoà thuận nhau.

18 Gia-ên ra đón Xi-xê-ra và mời, “Ông chủ hãy vào trong lều tôi! Vào đây, đừng sợ gì.” Xi-xê-ra liền vào lều Gia-ên, rồi nàng lấy chiếu trùm người lại.

19 Xi-xê-ra bảo Gia-ên, “Tôi khát nước lắm. Làm ơn cho tôi chút nước uống.” Nàng liền mở bầu da đựng sữa cho người uống rồi trùm người lại.

20 Người bảo nàng, “Hãy ra đứng trước cửa lều. Nếu ai đến hỏi, ‘Có ai ở đây không?’ thì phải nói ‘Không có.’”

21 Nhưng Gia-ên vợ Hê-be lấy một cây cọc lều và một cái búa nhẹ đến gần Xi-xê-ra. Vì quá mệt nên Xi-xê-ra ngủ thiếp đi. Nàng đóng cây cọc lều xuyên qua màng tạng Xi-xê-ra và cắm đầu người dính xuống đất. Xi-xê-ra chết.

22 Lúc đó Ba-rác đi ngang lều Gia-ên vì đang rượt theo Xi-xê-ra. Gia-ên ra đón ông và bảo, “Hãy vào đây. Tôi sẽ chỉ cho ông người ông đang tìm.” Ba-rác vào trong lều thấy Xi-xê-ra nằm chết sóng soài, có cây cọc lều xuyên qua đầu.

23 Trong ngày đó Thượng Đế đánh bại Gia-bin, vua Ca-na-an trước mặt dân Ít-ra-en.

24 Dân Ít-ra-en càng ngày càng hùng mạnh hơn Gia-bin, vua Ca-na-an cho đến khi họ hoàn toàn tiêu diệt vua đó.

## 5

*Bài ca của Đê-bô-ra*

<sup>1</sup> Trong ngày đó\* Đê-bô-ra và Ba-rác, con A-bi-nô-am, hát bài ca này:

<sup>2</sup> “Các lãnh tụ hướng dẫn dân Ít-ra-en.

Dân chúng tình nguyện ra trận†.

Đáng chúc tụng Thượng Đế!

<sup>3</sup> Hỡi các vua, hãy lắng tai.

Hỡi các quan quyền, hãy để ý!

Chính tôi sẽ hát cho CHÚA.

Tôi sẽ ca hát cho CHÚA là Thượng Đế của Ít-ra-en.

<sup>4</sup> Lạy CHÚA, khi Ngài từ Ê-đôm đến,

khi Ngài bước ra từ đất Ê-đôm,

đất liền rung chuyển, trời đổ mưa,

các đám mây nhỏ giọt nước.

<sup>5</sup> Các núi rung chuyển trước mặt CHÚA,

là Thượng Đế của núi Si-nai,

trước mặt CHÚA, Thượng Đế của Ít-ra-en!

<sup>6</sup> Trong thời kỳ Sam-ga, con A-nát‡,

trong thời kỳ Gia-ên,

---

\* **5:1: *Chương 5*** Đây là một bài ca rất xưa và nhiều câu trong tiếng Hê-bơ-rơ rất khó hiểu. † **5:2: *Dân chúng ... ra trận*** Đây cũng có nghĩa “Khi các lãnh tụ hướng dẫn dân Ít-ra-en” hay “Khi những người để tóc dài trong Ít-ra-en.” Các binh sĩ thời xưa thường để tóc dài như là của dâng lên cho Thượng Đế. ‡ **5:6: *Sam-ga, con A-nát*** Một quan án trong Ít-ra-en. Xem 3:31.

các con đường chính vắng người.

Khách lữ hành đi con đường phụ.

<sup>7</sup> Không có đấng sĩ nào trong Ít-ra-en  
cả cho đến khi ta, Đê-bô-ra, chỗi dậy,  
cho đến khi ta nổi lên làm mẹ của Ít-ra-en<sup>§</sup>.

<sup>8</sup> Lúc đó họ đi theo các thần mới.

Vì thế các kẻ thù đánh nhau với chúng ta tại  
cửa thành chúng ta.

Không ai tìm được một cái thuẫn hay một cây  
giáo,  
dù có đến bốn mươi ngàn người Ít-ra-en.

<sup>9</sup> Lòng ta thuận với các cấp chỉ huy dân Ít-ra-en.

Họ vui lòng tình nguyện từ trong dân chúng.

Đáng ngợi khen CHÚA!

<sup>10</sup> Này các người cỡi lừa

và ngồi trên yên bằng mền\*,

các người là những kẻ đang đi trên đường,  
hãy lắng nghe đây!

<sup>11</sup> Hãy lắng nghe tiếng kẻ ca hát nơi giếng nước.

Họ thuật lại những chiến thắng của CHÚA,

Những chiến thắng của các chiến sĩ của CHÚA  
trong Ít-ra-en.

Dân CHÚA đi xuống cổng thành.

---

**§ 5:7: cho đến khi ... làm mẹ của Ít-ra-en** Hay “cho đến khi ta, Đê-bô-ra, đến làm mẹ của Ít-ra-en” hoặc “cho đến khi ta lập người, Đê-bô-ra, làm mẹ của Ít-ra-en.” \* **5:10: yên bằng mền**  
Nghĩa của cụm từ này trong tiếng Hê-bơ-rơ không rõ.



- 12 Hỡi Ê-de-bô-ra, hãy thức dậy, thức dậy!  
 Hãy thức dậy, thức dậy, hát một bài.  
 Hỡi Ba-rác, hãy đứng lên!  
 Hãy đi bắt quân thù người, hỡi con của A-  
 bi-nô-am!
- 13 Rồi những kẻ bị bỏ lại  
 sẽ đi đến cùng các bậc lãnh tụ quan trọng.  
 Các dân CHÚA sẽ đi đến cùng ta với các dũng sĩ.
- 14 Họ từ Êp-ra-im trong vùng núi của dân A-ma-  
 léc<sup>†</sup> đến.  
 Bên-gia-min ở trong đám những kẻ đi theo  
 người.  
 Các viên chỉ huy từ gia đình Ma-kia<sup>‡</sup> đến.  
 Và những vị lãnh tụ từ Xê-bu-lôn mà ra.
- 15 Các quan trưởng Y-xa-ca đi cùng với Ê-de-bô-ra.  
 Dân chúng Y-xa-ca trung thành với Ba-rác,  
 và đi theo người cho đến thung lũng.

Người Ru-bên suy nghĩ rất lâu về điều họ  
 phải làm.

- 16 Tại sao các người ở lại chuồng chiên?  
 Có phải để nghe nhạc đánh cho chiên của  
 các người không?  
 Người Ru-bên suy nghĩ rất lâu về điều họ phải  
 làm.
- 17 Dân Ghi-lê-át<sup>§</sup> ở về phía Đông sông Giô-đanh.

---

<sup>†</sup> 5:14: *vùng núi của dân A-ma-léc* Vùng định cư của chi tộc Êp-ra-im. <sup>‡</sup> 5:14: *gia đình Ma-kia* Gia đình này là một phần của chi tộc Ma-na-xe định cư phía Đông sông Giô-đanh. <sup>§</sup> 5:17: *Ghi-lê-át* Đây là vùng phía Đông sông Giô-đanh.

Hỡi dân Đan, sao các người ở gần tàu bè?  
 Dân A-se ở gần bờ biển,  
 nơi các hải cảng an toàn.

18 Nhưng dân Xê-bu-lôn liều mạng,  
 cũng như dân Nép-ta-li trên chiến trường.

19 Các vua đến đánh nhau.  
 Lúc đó các vua Ca-na-an đánh nhau ở Ta-  
 nát, gần nước Mê-ghi-đô.

Nhưng chúng không cướp được vàng hay tài sản  
 của Ít-ra-en.

20 Các ngôi sao chiến đấu từ trên trời;  
 từ các lối đi của chúng,  
 chúng đánh Xi-xê-ra.

21 Sông Ki-sôn cuốn trôi những binh sĩ của Xi-xê-  
 ra,  
 sông xưa đó, tức sông Ki-sôn.

Linh hồn ta ơi, hãy tiến lên lấy sức mạnh\*!

22 Lúc bấy giờ tiếng vó ngựa rầm rập trên đất.  
 Những con ngựa oai hùng của Xi-xê-ra phi  
 nhanh, phi nhanh.

23 Thiên sứ của CHÚA bảo,  
 ‘Nguyên cho thành Mê-rốt bị nguyên rửa.

Hãy nguyên rửa cay độc dân cư nó,  
 vì chúng không đến giúp CHÚA.

Chúng không đánh lại kẻ thù hùng mạnh.’

24 Nguyên Gia-ên, vợ Hê-be người Kê-nít,  
 được phước hơn tất cả các đàn bà sống trong  
 lều.

---

\* 5:21: **Linh hồn ta ... sức mạnh** Hay “các con ngựa bạo dạn của Ngài hãy tiến lên.”

- 25 Xi-xê-ra xin nước,  
nhưng Gia-ên cho hắn uống sữa.  
Đựng trong chén cho xứng với quan quyền,  
nàng đem sữa cho hắn.
- 26 Gia-ên với tay lấy cây cọc lều.  
Tay phải nàng với lấy cái búa của người thợ.  
Nàng đập Xi-xê-ra!  
Nàng bửa đầu hắn ra!  
Nàng bửa và xoi lũng đầu hắn!
- 27 Hắn ngã quy nơi chân Gia-ên.  
Hắn ngã quy và nằm dài ra đó.  
Hắn quy ngã nơi chân nàng.  
Hắn té xuống.  
Nơi Xi-xê-ra quy ngã, hắn té xuống tắt hơi!
- 28 Mẹ Xi-xê-ra trông qua cửa sổ,  
nhìn qua bức màn và hỏi lớn,  
'Tại sao xe con đến chậm vậy?  
Tại sao tiếng ngựa kéo xe Xi-xê-ra bị chậm  
trễ?'
- 29 Đứa tớ gái khôn ngoan nhất của bà trả lời,  
và mẹ Xi-xê-ra nhủ thầm,
- 30 'Chắc hẳn họ đang cướp lột dân mà họ chiến  
thắng!  
Chắc hẳn họ đang chia nhau các của cướp!  
Mỗi binh sĩ được chia cho một hoặc hai thiếu nữ.  
Chắc Xi-xê-ra đang lấy các miếng vải nhuộm  
cho mình.  
Chắc họ đang lấy mấy miếng vải nhuộm,  
vải thêu choàng vào cổ các binh sĩ chiến  
thắng!'

31 Lạy CHÚA xin hãy khiến các kẻ thù Ngài chết kiểu đó!  
Nhưng xin cho những ai yêu mến Ngài mạnh mẽ như mặt trời mọc!”

Rồi xứ được hưởng thái bình trong bốn mươi năm.

## 6

### *Dân Mi-đi-an tấn công dân Ít-ra-en*

1 Dân Ít-ra-en lại làm điều CHÚA cho là quấy nên trong bảy năm CHÚA trao họ cho dân Mi-đi-an.

2 Vì người Mi-đi-an rất mạnh và hung bạo đối với dân Ít-ra-en cho nên người Ít-ra-en tìm các chỗ ở trong núi, trong các hang hốc và những nơi an toàn.

3 Hễ khi nào dân Ít-ra-en trồng trọt thì dân Mi-đi-an, dân A-ma-léc, và các dân khác từ miền đông đến tấn công họ.

4 Chúng dựng trại trong xứ và tiêu hủy hết mùa màng dân Ít-ra-en đã trồng cho đến Ga-xa. Chúng không chừa cho dân Ít-ra-en thứ gì cả, luôn cả chiên, gia súc, hay lừa.

5 Quân Mi-đi-an mang lều đến cùng với các súc vật đông như cào cào để phá hoại đất đai. Người và lạc đà của chúng đông không thể đếm được.

6 Dân Ít-ra-en trở nên nghèo đói vì dân Mi-đi-an cho nên họ kêu cứu cùng CHÚA.

7\* Khi dân Ít-ra-en kêu xin CHÚA giải cứu khỏi tay dân Mi-đi-an,

8 thì Ngài sai một nhà tiên tri đến bảo họ, “CHÚA là Thượng Đế của Ít-ra-en phán: Ta đã mang người ra khỏi Ai-cập, đất nô lệ.

9 Ta đã cứu người khỏi người Ai-cập và khỏi những kẻ chống nghịch người. Ta đã đuổi dân Ca-na-an ra khỏi đất của chúng để ban đất đó cho người.

10 Rồi ta bảo người, ‘Ta là CHÚA, Thượng Đế người. Hãy sống trong xứ dân A-mô-rít, nhưng đừng bái lạy thần của chúng nó.’ Nhưng người không vâng lời ta.”

### *Thiên sứ của Chúa đến thăm Ghi-đê-ôn*

11 Thiên sứ của CHÚA đến và ngồi dưới cây sồi Óp-ra của Giô-ách, người A-bi-ê-rít. Ghi-đê-ôn, con trai Giô-ách, đang đập lúa nơi bàn ép rượu để giấu lúa khỏi tay dân Mi-đi-an.

12 Thiên sứ CHÚA hiện ra cùng Ghi-đê-ôn bảo rằng, “Này đây tôi, CHÚA ở cùng người!”

13 Ghi-đê-ôn hỏi, “Thưa ông, nếu CHÚA ở cùng chúng tôi tại sao chúng tôi phải lâm cảnh khổ như thế này? Những phép lạ mà các tổ tiên chúng tôi thuật lại CHÚA đã làm khi Ngài mang họ ra khỏi Ai-cập đâu rồi? Sao bây giờ Ngài bỏ

---

\* **6:7: Khi dân ... vâng lời ta** Các câu này không thấy trong bản Hê-bơ-rơ xưa nhất của sách Quan Án thuộc Cuộn Sách Biên Chết, tập 4Q Quan Án A.

rơi chúng tôi, giao chúng tôi vào tay dân Mi-đi-an?”

14 CHÚA quay lại cùng Ghi-đê-ôn và bảo, “Hãy dùng năng lực của người mà giải cứu dân Ít-ra-en ra khỏi tay dân Mi-đi-an. Ta là Đấng sai người đi.”

15 Nhưng Ghi-đê-ôn thưa, “Thưa Chúa, làm sao mà tôi giải cứu dân Ít-ra-en được? Họ tôi kém nhất trong chi tộc Ma-na-xe, còn tôi là đứa bé nhất trong gia đình tôi.”

16 CHÚA đáp với ông, “Ta sẽ ở cùng người. Người sẽ thấy đám quân Mi-đi-an mà người chiến đấu thực ra chỉ có một người mà thôi.”

17 Ghi-đê-ôn liền thưa cùng CHÚA, “Nếu Ngài bằng lòng tôi, xin cho tôi bằng chứng gì để tỏ ra Ngài đang nói chuyện với tôi.”

18 Xin Ngài chờ đây cho đến khi tôi trở lại. Xin cho tôi dâng một của lễ bày ra trước mặt Ngài.”

CHÚA bảo, “Ta sẽ chờ đây cho đến khi người trở lại.”

19 Ghi-đê-ôn liền làm thịt một con dê con, lấy hai mươi hai lít bột và làm bánh không men. Rồi ông bỏ thịt vào trong rổ, và đổ nước cốt vào nôi. Ông mang tất cả đến dâng cho thiên sứ đang ngồi dưới cây sồi.

20 Thiên sứ của Thượng Đế bảo Ghi-đê-ôn, “Hãy đặt thịt và bánh không men trên tảng đá đằng kia. Rồi đổ nước cốt lên trên.” Ghi-đê-ôn làm theo.

21 Thiên sứ lấy đầu cây gậy đang cầm trong tay đập vào thịt và bánh thì lửa liền bốc lên từ

tảng đá thiêu đốt hết thịt và bánh! Xong thiên sứ cũng biến mất luôn!

<sup>22</sup> Lúc đó Ghi-đê-ôn hiểu rằng mình đã nói chuyện với thiên sứ của CHÚA cho nên ông kêu lên, “Chúa là Thượng Đế ơi! Tôi đã đối diện với thiên sứ của CHÚA!”

<sup>23</sup> Nhưng CHÚA trấn an Ghi-đê-ôn, “Bình tĩnh! Đừng sợ! Người không chết đâu†!”

<sup>24</sup> Cho nên Ghi-đê-ôn xây một bàn thờ tại đó để thờ phụng CHÚA và gọi nơi đó là CHÚA là sự Hòa bình. Bàn thờ đó vẫn còn tại Óp-ra, nơi người A-bi-ê-rít sống.

### *Ghi-đê-ôn phá sập bàn thờ Ba-anh*

<sup>25</sup> Đêm đó CHÚA bảo Ghi-đê-ôn, “Hãy bắt con bò đực thứ nhì bảy tuổi. Hãy triệt hạ bàn thờ Ba-anh của cha ngươi, chặt tượng A-sê-ra kể bên.

<sup>26</sup> Rồi xây một bàn thờ cho CHÚA là Thượng Đế ngươi bằng đá theo thứ tự ngay trên đồi này. Hãy giết và thiêu con bò đực thứ nhì trên bàn thờ, dùng gỗ của tượng A-sê-ra làm củi.”

<sup>27</sup> Vậy Ghi-đê-ôn gọi mười tên đầy tớ và làm theo y như CHÚA dặn. Nhưng Ghi-đê-ôn sợ gia đình và các dân trong thành trông thấy cho nên ông làm các chuyện đó ban đêm, không dám làm ban ngày.

<sup>28</sup> Sáng hôm sau khi dân trong thành thức dậy thì thấy bàn thờ Ba-anh đã tan tành còn tượng A-sê-ra bên cạnh bị chặt xuống! Họ cũng thấy

---

† **6:23: Người không chết đâu** Ghi-đê-ôn yên trí mình sẽ chết vì đã nhìn thấy CHÚA tận mắt.

bàn thờ Ghi-đê-ôn đã xây và con bò đực thứ nhì đã bị hoả thiêu trên đó.

<sup>29</sup> Các người trong thành hỏi nhau, “Ai làm chuyện này vậy?”

Sau khi dò hỏi thì có người mách, “Ghi-đê-ôn, con Giô-ách làm đó.”

<sup>30</sup> Họ liền bảo Giô-ách, “Mang con trai ông ra đây. Nó dám phá sập bàn thờ Ba-anh và đốn tượng A-sê-ra bên cạnh. Nó phải chết!”

<sup>31</sup> Nhưng Giô-ách đáp cùng đám đông giận dữ đang vây quanh ông, “Mấy anh về phe với Ba-anh à? Mấy anh bênh hấn sao? Sáng nay ai theo phe Ba-anh sẽ bị xử tử! Nếu Ba-anh là thần thì nó phải chiến đấu tự vệ lấy vì nó để bàn thờ của nó bị phá sập mà.”

<sup>32</sup> Cho nên từ hôm đó Ghi-đê-ôn có tên Giê-ru Ba-anh‡, nghĩa là “Hãy để Ba-anh tự chiến đấu lấy với nó,” vì Ghi-đê-ôn đã phá sập bàn thờ của Ba-anh.

### *Ghi-đê-ôn chiến thắng dân Mi-đi-an*

<sup>33</sup> Tất cả dân Mi-đi-an, dân A-ma-léc, và các dân khác từ phía đông họp nhau lại, băng qua sông Giô-đanh và đóng trại trong thung lũng Ghít-rê-ên.

<sup>34</sup> Thần linh CHÚA nhập vào Ghi-đê-ôn, ông liền thổi kèn và kêu gọi người A-bi-ê-rít theo mình.

<sup>35</sup> Ông phái sứ giả đi đến với tất cả người Ma-na-xe, kêu gọi họ theo mình. Ông cũng phái sứ

---

‡ **6:32: Giê-ru Ba-anh** Nghĩa là “hãy để Ba-anh biện luận lấy cho mình.”



giả đi đến với người A-se, Xê-bu-lôn, và Nép-ta-li. Vậy họ đi lên gặp Ghi-đê-ôn và những người theo ông.

<sup>36</sup> Ghi-đê-ôn thưa cùng Thượng Đế, “Ngài hứa giúp tôi giải cứu Ít-ra-en.

<sup>37</sup> Tôi sẽ để một miếng lông chiên trên sàn đập lúa. Nếu sương chỉ làm ướt miếng lông mà đất thì khô thì tôi biết CHÚA dùng tôi để giải cứu Ít-ra-en như Ngài nói.”

<sup>38</sup> Sự việc liền xảy ra như vậy. Sáng sớm hôm sau khi Ghi-đê-ôn thức dậy vắt miếng lông, ông hứng được một chén nước đầy.

<sup>39</sup> Ghi-đê-ôn thưa cùng Thượng Đế, “Tôi chỉ xin một điều nữa thôi Ngài đừng giận. Hãy để tôi thử một lần nữa. Lần này miếng lông phải khô nhưng đất xung quanh phải ướt sương.”

<sup>40</sup> Đêm đó Thượng Đế làm như vậy. Miếng lông thì khô mà đất xung quanh ướt đẫm sương.

## 7

<sup>1</sup> Sáng sớm hôm sau Giê-ru Ba-anh (cũng gọi là Ghi-đê-ôn) và những người theo ông cắm trại nơi suối Ha-rốt. Người Mi-đi-an cắm trại về phía bắc của Ghi-đê-ôn trong thung lũng nơi chân đồi tên là Mô-rê.

<sup>2</sup> Chúa bảo Ghi-đê-ôn, “Những người theo người để đánh dân Mi-đi-an đông quá. Ta không muốn người Ít-ra-en khoe là họ tự giải cứu nhờ sức riêng của mình.

<sup>3</sup> Cho nên bây giờ hãy bảo dân chúng, ‘Ai sợ thì cứ việc bỏ núi Ghi-lê-át đi về nhà.’ ”

Hai mươi hai ngàn người trở về nhà, nhưng mười ngàn người ở lại.

<sup>4</sup> Sau đó CHÚA bảo Ghi-đê-ôn, “Vẫn còn đông người quá. Hãy mang họ xuống suối để ta thử họ. Nếu ta bảo, ‘Người này sẽ đi với ngươi, thì người đó đi.’ Nhưng nếu ta bảo, ‘Người đó sẽ không đi với ngươi thì người đó không đi.’ ”

<sup>5</sup> Ghi-đê-ôn liền dẫn họ xuống suối. CHÚA bảo ông, “Hãy phân chia những người uống nước liếm như chó và những người cúi xuống uống nước riêng ra.”

<sup>6</sup> Có ba trăm người bụm nước trong tay đưa lên miệng, liếm nước như chó. Còn tất cả qui xuống uống nước.

<sup>7</sup> Sau đó CHÚA bảo Ghi-đê-ôn, “Qua ba trăm người liếm nước đó ta sẽ giải cứu ngươi và trao Mi-đi-an vào tay ngươi. Hãy cho mấy người kia đi về.”

<sup>8</sup> Ghi-đê-ôn liền cho số người còn lại ra về. Nhưng ông giữ lại ba trăm người và lấy bình cùng kèn của những người đã ra về.

Lúc đó trại quân Mi-đi-an nằm trong thung lũng bên dưới Ghi-đê-ôn.

<sup>9</sup> Đêm đó CHÚA bảo Ghi-đê-ôn, “Hãy thức dậy đi xuống tấn công trại quân Mi-đi-an vì ta sẽ trao chúng nó vào tay ngươi.”

<sup>10</sup> Nhưng nếu ngươi sợ không dám đi xuống thì mang Phu-ra, đầy tớ ngươi đi với ngươi.

<sup>11</sup> Khi đi đến trại quân Mi-đi-an ngươi sẽ nghe điều họ nói. Lúc đó ngươi sẽ không còn sợ tấn công trại nữa.”

### *Ghi-đê-ôn cảm thấy phấn khởi*

Vậy Ghi-đê-ôn và người đầy tớ đi đến ven bờ của trại quân thù.

<sup>12</sup> Người Mi-đi-an, người A-ma-léc, và tất cả các dân miền đông đều cắm trại trong thung lũng đó. Chúng đông đảo như cào cào. Lạc đà không đếm nổi vì nhiều như cát bờ biển vậy!

<sup>13</sup> Khi Ghi-đê-ôn đến gần trại quân thù thì nghe một người thuật cho bạn mình nghe chiêm bao. Người đó kể, “Tôi chiêm bao thấy một ổ bánh lúa mạch lăn vào trại quân Mi-đi-an. Nó tông vào lều mạnh đến nỗi cái lều bật ngửa và nằm bẹp dí!”

<sup>14</sup> Bạn người đó nói, “Giấc mộng của anh ám chỉ gươm của Ghi-đê-ôn, con trai Giô-ách, người trong Ít-ra-en. Thượng Đế sẽ trao Mi-đi-an và toàn đạo quân vào tay người!”

<sup>15</sup> Khi Ghi-đê-ôn nghe chuyện giấc mộng và ý nghĩa của nó thì ông bái lạy Thượng Đế. Rồi ông đi trở về trại quân Ít-ra-en kêu lớn, “Hãy thức dậy! CHÚA đã trao đạo quân Mi-đi-an vào tay các người!”

<sup>16</sup> Ghi-đê-ôn chia ba trăm người ra làm ba toán. Ông trao cho mỗi người một cây kèn và một bình không, bên trong có đuốc cháy.

<sup>17</sup> Ghi-đê-ôn dặn họ, “Hãy nhìn ta và làm y theo ta. Khi đến ven bờ trại quân thì làm theo như ta làm.”

<sup>18</sup> Hãy bao vây trại quân. Khi ta và mọi người theo ta thổi kèn thì các người cũng thổi kèn xong la lớn, ‘Vì CHÚA và vì Ghi-đê-ôn!’ ”

### *Mi-đi-an bị đánh bại*

<sup>19</sup> Ghi-đê-ôn và toán một trăm người theo mình đến ven rìa trại quân thù vừa ngay lúc chúng đổi phiên gác. Lúc đó là nửa phiên gác đêm. Ghi-đê-ôn và những người theo ông liền thổi kèn và đập bể bình.

<sup>20</sup> Tất cả ba toán quân của Ghi-đê-ôn đồng thổi kèn và đập bể bình. Tay trái họ cầm đuốc, còn tay phải cầm kèn. Rồi tất cả hô lớn, “Gươm của CHÚA và của Ghi-đê-ôn!”

<sup>21</sup> Mỗi người của Ghi-đê-ôn đều đứng yên tại vị trí mình quanh trại trong khi đó quân Mi-đi-an bắt đầu la ó và bỏ chạy.

<sup>22</sup> Khi ba trăm quân của Ghi-đê-ôn thổi kèn thì CHÚA khiến quân Mi-đi-an lấy gươm chém giết nhau! Quân thù chạy trốn đến thành Bết-Si-ta về phía Xê-rê-ra. Chúng chạy đến biên giới A-bên Mê-hô-la, gần thành Ta-ba.

<sup>23</sup> Những người Ít-ra-en từ Nép-ta-li, A-se và toàn thể dân Ma-na-xe cũng được kêu ra rượt đuổi quân Mi-đi-an.

<sup>24</sup> Ghi-đê-ôn sai sứ giả đi khắp vùng núi Ép-ra-im bảo rằng, “Hãy đi xuống tấn công quân Mi-đi-an. Hãy chiếm sông Giô-đanh cho đến Bết-Ba-ra trước khi quân Mi-đi-an chạy tới đó.” Vậy họ gọi tất cả những đàn ông trong Ép-ra-im chiếm sông Giô-đanh cho đến Bết-Ba-ra.

<sup>25</sup> Người Ép-ra-im bắt được hai hoàng tử người Mi-đi-an là Ô-rép và Xê-ép. Họ giết Ô-rép nơi

tảng đá Ô-rép và Xê-ép nơi bàn ép nho của Xê-ép rồi tiếp tục rượt theo quân Mi-đi-an. Họ mang đầu Ô-rép và Xê-ép về cho Ghi-đê-ôn đang ở phía đông sông Giô-đanh.

## 8

<sup>1</sup> Những người Ép-ra-im hỏi Ghi-đê-ôn, “Sao anh đối với chúng tôi như thế này? Tại sao anh không kêu chúng tôi khi anh đi đánh quân Mi-đi-an?” Họ giận dữ cãi vã với Ghi-đê-ôn.

<sup>2</sup> Nhưng Ghi-đê-ôn đáp, “Tôi không giỏi như các anh! Chuyện nhỏ nhặt các anh làm còn hơn tất cả những gì dân A-bi-ê-xe của tôi làm.

<sup>3</sup> Thượng Đế để các anh bắt được Ô-rép và Xê-ép, hai hoàng tử của Mi-đi-an. Làm sao tôi so sánh được với việc các anh làm?” Khi người Ép-ra-im nghe Ghi-đê-ôn giải thích như thế họ liền nguôi giận.

### *Ghi-đê-ôn bắt được hai vua*

<sup>4</sup> Khi Ghi-đê-ôn và ba trăm quân theo ông đến sông Giô-đanh thì họ mệt và đói, nhưng cũng cố rượt theo quân thù qua bên kia sông.

<sup>5</sup> Ghi-đê-ôn xin dân Xu-cốt, “Làm ơn cho các binh sĩ của tôi ít bánh mì để ăn vì họ mệt lắm rồi. Tôi đang đuổi theo Xê-ba và Xanh-mu-na, hai vua Mi-đi-an.”

<sup>6</sup> Nhưng các thủ lĩnh Xu-cốt hỏi, “Tại sao chúng tôi phải cho lính của anh bánh mì? Mấy anh chưa bắt được Xê-ba và Xanh-mu-na mà.”

<sup>7</sup> Ghi-đê-ôn đáp, “CHÚA sẽ trao Xê-ba và Xanh-mu-na vào tay ta. Lúc đó ta sẽ đánh các người tróc da bằng gai gốc trong sa mạc.”

<sup>8</sup> Ghi-đê-ôn rời Xu-cốt đến thành Phê-ni-ên xin họ thức ăn. Nhưng dân Phê-ni-ên trả lời giống y như dân Xu-cốt.

<sup>9</sup> Ghi-đê-ôn liền bảo dân Phê-ni-ên, “Sau khi ta thắng trận, ta sẽ trở về phá sập cái tháp này.”

<sup>10</sup> Xê-ba và Xanh-mu-na cùng đạo quân họ trốn trong thành Ca-co. Trong số các đạo quân phía đông chỉ còn khoảng mười lăm ngàn người sống sót. Một trăm hai mươi ngàn binh sĩ đã bị giết.

<sup>11</sup> Ghi-đê-ôn đi lên theo con đường của những người ở lều về phía Đông Nô-ba và Giốc-bê-ha. Ông tấn công bất ngờ vào chúng.

<sup>12</sup> Xê-ba và Xanh-mu-na, hai vua Mi-đi-an bỏ chạy, nhưng Ghi-đê-ôn rượt theo, bắt được và khiến cả đạo quân hoảng hốt chạy tán loạn.

<sup>13</sup> Sau đó Ghi-đê-ôn con trai Giô-ách từ chiến trường trở về qua Đèo Hê-rết.

<sup>14</sup> Ghi-đê-ôn bắt một thanh niên từ Xu-cốt và hỏi thăm nó. Cậu thanh niên viết tên bảy mươi bảy sĩ quan và bô lão ở Xu-cốt cho Ghi-đê-ôn.

### *Ghi-đê-ôn trừng phạt Xu-cốt*

<sup>15</sup> Khi Ghi-đê-ôn đến Xu-cốt, ông bảo dân thành đó, “Xê-ba và Xanh-mu-na đây. Các người trước đây chế diễu ta bảo: Tại sao chúng tôi phải cấp bánh cho đạo quân mệt mỏi của anh? Anh chưa bắt được Xê-ba và Xanh-mu-na mà.”

16 Ghi-đê-ôn liền bắt các bò lão của thành đó và đánh phạt họ bằng chông gai trong sa mạc.

17 Ông cũng kéo sập tháp Phê-ni-ên và giết dân thành đó.

18 Ghi-đê-ôn hỏi Xê-ba và Xanh-mu-na, “Những người mà các anh giết trên núi Ta-bô ra sao?”

Hai người ấy đáp, “Họ cũng như ông. Một trong những người đó trông giống như người trong hoàng tộc.”

19 Ghi-đê-ôn bảo, “Họ là anh em ta, con trai của mẹ ta. Ta chỉ CHÚA hằng sống mà thề, nếu mấy anh chưa giết họ thì ta sẽ tha chết cho mấy anh.”

20 Ghi-đê-ôn bảo Gie-thê, con trai trưởng của mình rằng, “Hãy giết mấy người này đi.” Nhưng vì còn nhỏ tuổi, Gie-thê sợ không dám rút gươm ra.

21 Xê-ba và Xanh-mu-na liền bảo Ghi-đê-ôn, “Thôi! Anh hãy tự tay giết chúng tôi đi. Như châm ngôn thường nói: Người lớn phải làm việc người lớn.” Ghi-đê-ôn liền đứng dậy giết Xê-ba và Xanh-mu-na rồi lấy các đồ trang sức trên cổ các lạc đà của họ.

### *Ghi-đê-ôn làm hình tượng*

22 Dân Ít-ra-en bảo Ghi-đê-ôn, “Ông đã giải cứu chúng tôi khỏi tay quân Mi-đi-an. Bây giờ chúng tôi muốn ông, con trai ông và cháu trai ông cai trị chúng tôi.”

23 Nhưng Ghi-đê-ôn đáp, “CHÚA sẽ cai trị các người. Ta hay con trai ta sẽ không cai trị các người.”

24 Ông nói, “Ta xin các người làm một điều này cho ta. Ta yêu cầu mỗi người trong các người cho ta một bông tai vàng mà các người lấy được của giặc.” (Dân Ích-ma-ên đeo bông tai.)

25 Họ đáp, “Chúng tôi rất vui cho ông điều ông muốn.” Vậy họ trả một cái áo ra rồi ai nấy ném bông tai đã cướp được vào đó.

26 Tất cả các bông tai vàng nặng khoảng bốn mươi ba cân, không kể các đồ trang sức, vòng đeo cổ, áo tím của vua Mi-đi-an mặc, hay các dây chuyền quanh cổ lạc đà.

27 Ghi-đê-ôn dùng vàng đó làm một cái áo ngắn thánh\* đặt trong thành Óp-ra, tức thành ông ở. Nhưng toàn dân Ít-ra-en không trung tín với Thượng Đế nên họ thờ chiếc áo đó. Nó trở thành cái bẫy cho Ghi-đê-ôn và gia đình ông.

### *Ghi-đê-ôn qua đời*

28 Vậy dân Mi-đi-an bị dân Ít-ra-en thống trị. Chúng không quấy rối nữa. Xứ hưởng thái bình trọn đời Ghi-đê-ôn, tức bốn mươi năm.

29 Ghi-đê-ôn, con trai Giô-ách đi về thành quê nhà mình để sống.

30 Ông có bảy mươi con trai ruột vì ông lấy rất nhiều vợ.

31 Ông lấy một người nữ nô lệ ở Sê-chem sinh được một con trai đặt tên A-bi-mê-léc.

---

\* **8:27: áo ngắn thánh** Hay “ê-phốt.” Đây có thể là áo đặc biệt mà thầy tế lễ tối cao mặc (xem Xuất 28:2-14) hoặc có thể là một hình tượng.



<sup>32</sup> Sau đó Ghi-đê-ôn, con trai Giô-ách, qua đời lúc cao tuổi. Ông được chôn trong mộ của Giô-ách, cha mình, ở thành Óp-ra, nơi dân A-bi-ê-xe sinh sống.

<sup>33</sup> Sau khi Ghi-đê-ôn qua đời, dân Ít-ra-en lại bất trung với Thượng Đế và đi thờ thần Ba-anh. Họ tôn Ba-anh Bê-rít† làm thần mình.

<sup>34</sup> Họ không nhớ lại CHÚA là Thượng Đế của họ, Đấng đã giải cứu họ ra khỏi các kẻ thù sống quanh họ.

<sup>35</sup> Họ cũng không biết ơn gia đình Gia-ru Ba-anh, cũng gọi là Ghi-đê-ôn, về những việc tốt ông làm cho Ít-ra-en.

## 9

### *A-bi-mê-léc lên ngôi vua*

<sup>1</sup> A-bi-mê-léc, con trai Ghi-đê-ôn đi đến với các cậu mình ở Sê-chem. Người bảo các cậu mình và tất cả gia đình bên mẹ mình rằng,

<sup>2</sup> “Hãy hỏi các lãnh tụ Sê-chem, ‘Để bảy mươi con trai Ghi-đê-ôn cai trị các người hay chỉ một người cai trị, điều nào tốt hơn?’ Nên nhớ ta cũng là bà con với các người.”

<sup>3</sup> Các cậu của A-bi-mê-léc nói chuyện với các lãnh tụ Sê-chem về ý kiến này. Họ liền quyết định đi theo A-bi-mê-léc vì họ nói, “Anh ta thân thuộc với chúng ta.”

---

† **8:33: Ba-anh Bê-rít** Nghĩa là “Chúa của Giao Ước.” Điều này cho thấy dân chúng hoang mang giữa việc thờ Thượng Đế thật và thần tượng địa phương. Xem 9:4.

<sup>4</sup> Vậy các lãnh tụ Sê-chem trao cho A-bi-mê-léc khoảng một trăm hai mươi lăm cân bạc lấy từ đền thờ thần Ba-anh Bê-rít. A-bi-mê-léc dùng bạc đó đi chiêu mộ những quân vô loại, những kẻ lưu manh đi theo mình.

<sup>5</sup> Hắn đến Óp-ra, thành phố quê nhà của cha mình và tàn sát bảy mươi anh em mình, tức các con trai Ghi-đê-ôn. Hắn giết tất cả những người đó trên một tảng đá. Nhưng Giô-tham, con út Ghi-đê-ôn trốn khỏi tay A-bi-mê-léc và thoát được.

<sup>6</sup> Sau đó các lãnh tụ Sê-chem và Bết Mi-lô\* tập họp tại cây cổ thụ lớn ở Sê-chem và tôn A-bi-mê-léc làm vua.

### *Truyện Giô-tham kể*

<sup>7</sup> Giô-tham nghe tin đó liền lên đứng trên đỉnh núi Ghê-ri-xim†, kêu lớn cùng dân chúng rằng:

“Các lãnh tụ Sê-chem hãy lắng nghe ta để Thượng Đế sẽ nghe các ngươi!

<sup>8</sup> Ngày nọ các cây cối muốn chọn một vua cai trị chúng. Chúng bảo cây ô-liu, ‘Anh hãy đến làm vua trên chúng tôi đi!’

<sup>9</sup> Nhưng cây ô-liu từ chối, ‘Loài người và các thần được tôn trọng nhờ dầu của tôi. Chẳng lẽ tôi thôi sản xuất dầu và đi lay động các cây cối khác sao?’

---

\* **9:6: Bết Mi-lô** Đây có thể là phần của thành phố được bảo vệ kỹ lưỡng, hoặc thuộc vùng cung vua. Phần này có thể nằm trong thành phố hay gần thành phố. † **9:7: núi Ghê-ri-xim** Núi này nằm ngay cạnh thành Sê-chem.

10 Cây cối mới bảo cây vả, 'Hãy đến làm vua trên chúng tôi đi!'

11 Nhưng cây vả đáp, 'Chẳng lẽ tôi ngưng sản xuất các trái ngon ngọt của tôi mà đi lay động các cây cối khác sao?'

12 Cây cối liền bảo cây nho, 'Hãy đến làm vua trên chúng tôi đi!'

13 Nhưng cây nho đáp, 'Rượu mới của tôi khiến loài người và các thần vui mừng. Chẳng lẽ tôi ngưng sản xuất các trái ngon ngọt của tôi mà đi lay động các cây cối khác sao?'

14 Tất cả các cây cối liền nói với bụi gai, 'Hãy đến làm vua trên chúng ta đi.'

15 Nhưng bụi gai nói, 'Nếu các người thực tâm muốn cử ta làm vua trên các người thì hãy đến núp dưới bóng ta! Nếu không, nguyện lửa từ bụi gai thiêu rụi hết các cây thông Li-băng đi!'

16 Bây giờ các người có thật tâm và chân thành muốn bầu A-bi-mê-léc làm vua không? Các người có ăn ở phải chăng với gia đình Ghi-đê-ôn không? Các người có đối xử đẹp với Ghi-đê-ôn không?

17 Nên nhớ rằng cha ta chiến đấu và liều mạng để giải phóng các người khỏi quyền lực của dân Mi-đi-an.

18 Nhưng nay các người đã phản bội gia đình cha ta mà giết bảy mươi con trai người trên một tảng đá. Các người đã lập A-bi-mê-léc, con trai một người nữ nô lệ của cha ta làm vua trên các thủ lãnh của Sê-chem chỉ vì hấn là thân thuộc

của các người!

19 Cho nên nếu các người thật tâm và chân thành cùng Ghi-đê-ôn và gia đình người hôm nay thì hãy vui sướng cùng A-bi-mê-léc, vua các người. Và nguyện hấn cũng vui sướng cùng các người!

20 Nếu không, cầu cho lửa từ A-bi-mê-léc bùng lên thiêu đốt các thủ lãnh Sê-chem và Bết Mi-lô! Ngoài ra, nguyện lửa ra từ các thủ lãnh Sê-chem và Bết Mi-lô thiêu đốt A-bi-mê-léc!”

21 Nói xong, Giô-tham chạy trốn đến thành Bê-e. Ông trú ẩn nơi đó vì sợ A-bi-mê-léc, anh mình.

### *A-bi-mê-léc tấn công thành Sê-chem*

22 A-bi-mê-léc cai trị Ít-ra-en được ba năm.

23 Sau đó Thượng Đế sai một ác thần đến gây rối giữa A-bi-mê-léc và các thủ lãnh Sê-chem đến nỗi họ đâm ra thù nghịch với hấn.

24 A-bi-mê-léc đã giết hại bảy mươi con trai của Ghi-đê-ôn, anh em mình và chính tay các thủ lãnh Sê-chem đã giúp hấn. Vì thế Thượng Đế sai ác thần đến trừng phạt họ.

25 Các thủ lãnh Sê-chem liền phản nghịch lại A-bi-mê-léc. Họ đặt quân phục kích trên các đỉnh đồi để cướp giựt những người qua lại. Người ta thuật cho A-bi-mê-léc chuyện đó.

26 Có một người tên Ga-anh, con của Ê-bết, và anh em người dọn đến ở Sê-chem. Các thủ lãnh Sê-chem tin tưởng người.

27 Họ đi ra vườn nho để hái trái và ép nho. Sau đó họ mở tiệc tùng trong đền thờ thần của mình, ăn uống rồi chửi rủa A-bi-mê-léc.

28 Ga-anh, con của Ê-bết bảo, “Chúng ta là dân Sê-chem. A-bi-mê-léc là ai mà mình phải phục vụ hắn? Có phải hắn là một trong các con của Ghi-đê-ôn, và có phải Xê-bun là sĩ quan của hắn không? Chúng ta chỉ nên phục vụ người của Ha-mô‡, cha Sê-chem mà thôi. Tại sao chúng ta phải phục vụ A-bi-mê-léc?”

29 Nếu các người cử ta chỉ huy dân này thì ta sẽ diệt A-bi-mê-léc cho xem. Ta sẽ bảo hắn, ‘Hãy chuẩn bị quân sĩ người để đánh nhau.’ ”

30 Lúc đó, Xê-bun, thủ lĩnh của Sê-chem, nghe Ga-anh, con Ê-bết nói, cho nên vô cùng tức giận.

31 Hắn sai người mật báo§ với A-bi-mê-léc rằng,

“Ga-anh, con Ê-bết và các anh em hắn đã dọn đến Sê-chem và chúng đang xúi cả thành Sê-chem chống lại ông đó!

32 Ông và các binh sĩ ông phải dậy, ban đêm đi ra núp trong đồng ruộng bên ngoài thành.

33 Vừa khi mặt trời mọc lên thì tấn công vào thành. Khi Ga-anh và quân sĩ của nó ra nghênh chiến thì ông hãy tùy cơ mà xử trí với hắn.”

‡ 9:28: *người của Ha-mô* Đây muốn nói đến dân cư sinh trưởng ở Sê-chem. Ha-mô là cha của Sê-chem theo truyện ghi ở Sáng 34. Thành Sê-chem được đặt tên theo con trai của Ha-mô.

§ 9:31: *mật báo* Hay “ở thành A-ru-ma” nơi A-bi-mê-léc đang ở. Thành này nằm khoảng 12 cây số về phía Nam Sê-chem.

34 Vậy A-bi-mê-léc và các binh sĩ của mình ban đêm thức dậy, chia ra làm bốn toán mà mai phục gần thành Sê-chem.

35 Ga-anh, con Ê-bết đi ra đứng nơi cửa thành. Trong khi đang đứng đó thì A-bi-mê-léc và quân sĩ của hắn rời khỏi chỗ phục kích.

36 Khi Ga-anh thấy các binh sĩ liền bảo Xê-bun, “Kìa, có người từ trên núi xuống!”

Nhưng Xê-bun bảo, “Anh thấy bóng núi đó thôi. Bóng đó giống như người ta vậy.”

37 Nhưng Ga-anh cả quyết, “Xem kìa, có người chạy ra từ giữa ruộng, lại có một nhóm nữa chạy ra từ cây của nhà ảo thuật\*!”

38 Xê-bun liền hỏi Ga-anh, “Bây giờ mây còn khoác lác nữa thôi? Mây bảo: A-bi-mê-léc là ai mà chúng ta phải phục vụ hắn? Mây chế giễu họ. Bây giờ mây hãy ra chiến đấu với họ đi.”

39 Ga-anh liền hướng dẫn dân Sê-chem ra đánh nhau với A-bi-mê-léc.

40 A-bi-mê-léc và các binh sĩ của hắn đuổi theo họ, nhiều người theo Ga-anh bị giết trước khi họ trở về được cửa thành.

41 Trong khi A-bi-mê-léc ở lại A-ru-ma, Xê-bun đuổi Ga-anh và anh em người ra khỏi Sê-chem.

42 Hôm sau dân Sê-chem đi ra đồng. Khi người ta cho A-bi-mê-léc hay

43 thì hắn chia lính của hắn ra làm ba toán phục kích trong đồng. Khi thấy dân chúng từ thành đi ra, hắn liền xông đến tấn công họ.

---

\* 9:37: *giữa ruộng, ... nhà ảo thuật* Hai địa danh thuộc vùng núi gần Sê-chem.

44 A-bi-mê-léc và toán theo mình chạy đến cửa thành. Hai toán kia chạy đuổi theo đám dân chúng trong đồng và đánh giết họ.

45 A-bi-mê-léc và quân lính của hắn đánh thành Sê-chem suốt ngày cho đến khi chiếm được thành và tàn sát dân cư trong đó. Sau đó A-bi-mê-léc san bằng thành và rắc muối lên đồng gạch vụn.

### *Thiêu hủy tháp Sê-chem*

46 Khi các thủ lĩnh trong Tháp Sê-chem<sup>†</sup> nghe sự việc xảy ra cho thành Sê-chem họ tiền tụ họp lại trong gian phòng an toàn nhất<sup>‡</sup> trong đền thờ Ên-Bê-rít<sup>§</sup>.

47 A-bi-mê-léc hay tin các thủ lĩnh trong tháp Sê-chem đã tụ tập tại đó

48 thì hắn và các thuộc hạ liền lên núi Xanh-môn\*, gần Sê-chem. A-bi-mê-léc lấy rìu chặt mấy nhánh cây rồi vác lên vai. Hắn bảo bọn thuộc hạ, “Nhanh lên! Làm y như ta làm!”

49 Vậy bọn thuộc hạ chặt các nhánh cây rồi đi theo A-bi-mê-léc và chất đống quanh gian phòng an toàn nhất của đền thờ. Xong chúng phóng hỏa thiêu đốt những người bên trong tháp. Tất cả những người trốn trong tháp Sê-chem đều

---

<sup>†</sup> 9:46: **Tháp Sê-chem** Đây có thể là một nơi gần Sê-chem nhưng không nằm trong thành phố. <sup>‡</sup> 9:46: **gian phòng an toàn nhất** Cụm từ này trong tiếng Hê-bơ-rơ không rõ nghĩa.

<sup>§</sup> 9:46: **Ên-Bê-rít** Trong câu 4 và 8:33 chúng ta thấy một tên khác của thần Ba-anh. Ở đây có nghĩa là “Chúa của Giao Ước.”

\* 9:48: **núi Xanh-môn** Đây có thể là một tên khác của núi Ê-ban, gần Sê-chem.

chết cháy, khoảng một ngàn người vừa đàn ông và đàn bà.

### *A-bi-mê-léc chết*

<sup>50</sup> Sau đó A-bi-mê-léc kéo sang thành Thê-be. Hắn bao vây, tấn công và chiếm thành đó.

<sup>51</sup> Nhưng bên trong thành có một cái tháp kiên cố, cho nên đàn ông, đàn bà và các thủ lĩnh thành đó đều chạy trốn lên tháp. Sau khi tất cả vào trong thì họ gài chốt cửa lại. Rồi mọi người leo lên nóc tháp.

<sup>52</sup> A-bi-mê-léc tiến đến tháp để tấn công nó. Hắn bước đến gần cửa tháp để phóng hỏa nó,

<sup>53</sup> nhưng đang khi đến gần thì một người đàn bà ném một cối đá lên đầu hắn, làm bể sọ.

<sup>54</sup> Hắn vội vàng gọi một sĩ quan hầu cận vác khí giới mình bảo, "Hãy rút gươm người ra giết ta. Ta không muốn thiên hạ nói, 'Một người đàn bà đã giết A-bi-mê-léc.'" Cho nên viên sĩ quan đâm A-bi-mê-léc chết.

<sup>55</sup> Khi dân Ít-ra-en thấy A-bi-mê-léc đã chết thì ai nấy trở về nhà.

<sup>56</sup> Thượng Đế dùng cách đó để trừng phạt A-bi-mê-léc về tội ác hắn làm cho cha mình khi sát hại bảy mươi anh em mình.

<sup>57</sup> Thượng Đế cũng trừng phạt dân chúng thành Sê-chem về điều ác họ làm. Thế là lời nguyện rửa của Giô-tham, con út Ghi-đê-ôn, thành sự thật.

## 10

### *Quan án Thô-la*



<sup>1</sup> Sau khi A-bi-mê-léc chết thì một quan án khác đến giải cứu dân Ít-ra-en. Đó là Thô-la, con Phu-a, cháu Đô-đô. Thô-la thuộc chi tộc Y-xa-ca và cư ngụ ở thành Sa-mia, trong vùng núi Ép-ra-im.

<sup>2</sup> Thô-la làm quan án trong Ít-ra-en hai mươi ba năm. Ông qua đời và được chôn cất trong thành Sa-mia.

### *Quan án Giai-rơ*

<sup>3</sup> Sau khi Thô-la qua đời thì Giai-rơ người miền Ghi-lê-át lên làm quan án. Ông làm quan án trong Ít-ra-en hai mươi hai năm.

<sup>4</sup> Giai-rơ có ba mươi con trai, cỗi ba mươi con lừa. Ba mươi người con đó cai quản ba mươi thành trong Ghi-lê-át, đến nay vẫn còn gọi là thành Giai-rơ.

<sup>5</sup> Giai-rơ qua đời và được chôn trong thành Kha-môn.

### *Dân Am-môn quấy nhiễu dân Ít-ra-en*

<sup>6</sup> Dân Ít-ra-en lại làm điều CHÚA cho là quấy. Họ thờ cúng Ba-anh và Át-tô-rét, các thần của A-ram, Xi-đôn, Mô-áp, và Am-môn, cùng các thần của dân Phi-li-tin. Dân Ít-ra-en từ bỏ CHÚA, không chịu hầu việc Ngài.

<sup>7</sup> Nên CHÚA nổi giận cùng họ và trao họ vào tay dân Phi-li-tin và Am-môn.

<sup>8</sup> Cũng trong năm đó các dân này tiêu diệt dân Ít-ra-en sống phía Đông sông Giô-đanh trong miền Ghi-lê-át, nơi dân A-mô-rít sinh sống. Dân

Ít-ra-en lâm cảnh khốn khổ trong mười tám năm.

<sup>9</sup> Lúc đó dân A-mô-rít băng qua sông Giô-đanh để đánh dân Giu-đa, Bên-gia-min và Ép-ra-im, gây cho dân Ít-ra-en vô cùng khốn khổ.

<sup>10</sup> Nên dân Ít-ra-en kêu cứu cùng CHÚA, “Chúng tôi đã phạm tội cùng Ngài. Chúng tôi đã bỏ Thượng Đế mà đi thờ lạy các thần Ba-anh.”

<sup>11</sup> CHÚA trả lời dân Ít-ra-en rằng, “Khi người Ai-cập, A-mô-rít, Am-môn, Phi-li-tin,

<sup>12</sup> Xi-đôn, A-ma-léc, và Ma-ôn\* hành hạ các người, các người kêu cứu ta, ta đã giải cứu các người.

<sup>13</sup> Nhưng nay các người lại bỏ ta lần nữa mà đi thờ lạy các thần khác. Cho nên ta sẽ không giải cứu các người nữa đâu.

<sup>14</sup> Các người đã chọn các thần khác nên hãy đi kêu cứu các thần đó đi. Hãy nhờ các thần đó giải cứu các người khỏi khốn khổ.”

<sup>15</sup> Nhưng dân Ít-ra-en thưa cùng CHÚA rằng, “Chúng tôi đã phạm tội. Ngài đối xử chúng tôi thế nào cũng được nhưng xin giải cứu chúng tôi hôm nay!”

<sup>16</sup> Dân Ít-ra-en liền ném bỏ các thần ngoại quốc khỏi họ, và quay trở lại thờ phượng CHÚA. Nên CHÚA thương hại họ khi Ngài thấy tình cảnh khốn đốn của họ.

*Giép-thê được cử làm quan án*

---

\* **10:12: Ma-ôn** Hay “Mi-đi-an.”

<sup>17</sup> Dân Am-môn tập trung lại chuẩn bị tranh chiến và đóng trại tại Ghi-lê-át. Còn dân Ít-ra-en cũng tập trung và đóng trại tại Mích-ba.

<sup>18</sup> Các lãnh tụ dân chúng vùng Ghi-lê-át bảo, “Ai lãnh đạo chúng ta đánh thắng người Am-môn sẽ làm đầu toàn dân cư sống trong Ghi-lê-át.”

## 11

<sup>1</sup> Giép-thê là một chiến sĩ anh dũng xuất thân từ Ghi-lê-át. Cha ông tên Ghi-lê-át, còn mẹ là một gái điếm.

<sup>2</sup> Vợ Ghi-lê-át có đông con trai. Khi chúng lớn lên liền đuổi Giép-thê ra khỏi nhà và bảo, “Mày không có phần gì trong gia sản của cha chúng tao cả vì mày là con của người đàn bà khác.”

<sup>3</sup> Cho nên Giép-thê chạy trốn khỏi anh em mình và đến trú ở xứ Tóp. Có một số đừa du đãng đi theo ông tại đó.

<sup>4</sup> Sau một thời gian dân Am-môn tranh chiến với dân Ít-ra-en.

<sup>5</sup> Khi dân Am-môn gây chiến với dân Ít-ra-en thì các bô lão Ghi-lê-át đi đến xứ Tóp tìm mang Giép-thê về.

<sup>6</sup> Họ bảo ông, “Hãy về lãnh đạo quân ngũ chúng ta để đánh dân Am-môn.”

<sup>7</sup> Nhưng Giép-thê trả lời, “Không phải mấy ông vốn ghét tôi à? Mấy ông đuổi tôi ra khỏi nhà cha tôi. Vậy sao bây giờ mấy ông còn đến tìm tôi khi gặp nguy biến?”

<sup>8</sup> Các bô lão Ghi-lê-át bảo Giép-thê, “Chính vì đang gặp khốn đốn mà bây giờ chúng ta đến

với người. Xin đến giúp chúng ta đánh dân Am-môn. Người sẽ cai trị tất cả dân sống trong Ghi-lê-át.”

<sup>9</sup> Giép-thê hỏi lại, “Nếu các ông mang tôi về Ghi-lê-át để đánh dân Am-môn, và nếu CHÚA giúp tôi đắc thắng thì tôi sẽ cai trị các ông phải không?”

<sup>10</sup> Các bô lão của Ghi-lê-át bảo,

“CHÚA nghe tất cả những gì chúng ta đang nói đây. Chúng ta hứa sẽ làm mọi điều người bảo chúng ta làm.”

<sup>11</sup> Vậy Giép-thê đi theo các bô lão trở về Ghi-lê-át, rồi dân chúng cử ông làm lãnh tụ họ và chỉ huy quân đội. Ở Mích-ba, Giép-thê lặp lại mọi lời ông nói trước mặt CHÚA.

### *Giép-thê cảnh cáo vua Am-môn*

<sup>12</sup> Giép-thê sai các sứ giả đến vua hỏi, “Việc gì mà người nghịch lại Ít-ra-en? Tại sao người tấn công xứ chúng tôi?”

<sup>13</sup> Vua Am-môn trả lời sứ giả của Giép-thê như sau, “Chúng ta đánh Ít-ra-en là vì các người chiếm đất chúng tôi khi các người ra khỏi Ai cập. Các người chiếm đất chúng tôi từ sông Ạc-nôn cho đến sông Gia-bốc và sông Giô-đanh. Bây giờ hãy yên ổn trả đất lại cho chúng tôi.”

<sup>14</sup> Các sứ giả của Giép-thê trở về thuật lại cho ông. Giép-thê lại sai các sứ giả đến vua Am-môn lần nữa.

<sup>15</sup> Các sứ giả bảo, “Giép-thê nói thế này:

Dân Ít-ra-en không có chiếm đất của dân Mô-áp hay Am-môn.

<sup>16</sup> Khi Ít-ra-en đi ra khỏi Ai-cập, họ đi vào sa mạc đến Hồng hải rồi đến Ca-đê.

<sup>17</sup> Ít-ra-en sai sứ giả đến vua Ê-đôm yêu cầu rằng: Xin cho phép dân Ít-ra-en băng ngang qua xứ vua. Nhưng vua Ê-đôm không chịu. Chúng tôi cũng yêu cầu vua Mô-áp như vậy nhưng vua Mô-áp cũng không cho. Vì thế dân Ít-ra-en ở lại Ca-đê.

<sup>18</sup> Rồi dân Ít-ra-en đi vào sa mạc vòng quanh biên giới xứ Ê-đôm và Mô-áp. Ít-ra-en đi về hướng Đông xứ Mô-áp và đóng trại bên kia bờ sông Ạc-nôn, nằm trên ranh giới Mô-áp. Họ không có băng qua sông đi vào xứ Mô-áp.

<sup>19</sup> Sau đó dân Ít-ra-en sai sứ đến Si-hôn, vua A-mô-rít, vua của Hết-bôn và yêu cầu: Xin vua cho phép dân Ít-ra-en đi ngang qua xứ vua để vào xứ chúng tôi.

<sup>20</sup> Nhưng vua Si-hôn không tin dân Ít-ra-en nên không cho băng qua xứ. Vua liền triệu tập tất cả dân chúng đến đóng quân tại Gia-hát và gây chiến với Ít-ra-en.

<sup>21</sup> Nhưng CHÚA là Thượng Đế của Ít-ra-en trao Si-hôn và đạo quân của vua đó vào tay dân Ít-ra-en. Vậy là toàn thể đất đai của dân A-mô-rít trở thành tài sản của dân Ít-ra-en.

<sup>22</sup> Cho nên dân Ít-ra-en chiếm toàn thể đất đai của dân A-mô-rít từ sông Ạc-nôn cho đến sông Gia-bốc, từ sa mạc cho đến sông Giô-đanh.

<sup>23</sup> Chính CHÚA là Thượng Đế của Ít-ra-en

đánh đuổi dân A-mô-rít trước mặt dân Ít-ra-en. Cho nên vua tưởng chúng tôi đánh đuổi họ sao?

<sup>24</sup> Hãy lấy đất mà Kê-mốt, thần của vua đã cho vua. Chúng tôi sẽ sống trong đất mà CHÚA là Thượng Đế chúng tôi đã cấp cho chúng tôi!

<sup>25</sup> Vua có khá hơn Ba-lác, con Xíp-bô\*, vua Mô-áp không? Ông ta đã chẳng từng kiếm chuyện và tranh chiến với dân Ít-ra-en sao?

<sup>26</sup> Trong ba trăm năm dân Ít-ra-en đã định cư tại Hết-bôn, A-rô-e và các thị trấn xung quanh và các thành dọc theo sông Ạc-nôn. Lúc đó sao vua không chiếm lại các thị trấn đó đi?

<sup>27</sup> Chúng tôi không có lỗi với vua nhưng chính vua có lỗi bằng cách gây chiến với chúng tôi. Nguyên xin CHÚA là Quan Án phân xử giữa Ít-ra-en và Am-môn xem bên nào phải.”

<sup>28</sup> Nhưng vua Am-môn không thềm đếm xỉa đến lời nhắn của Giép-thê.

### *Lời hứa nguyện của Giép-thê*

<sup>29</sup> Lúc đó Thần linh của Thượng Đế nhập vào Giép-thê. Ông đi qua miền Ghi-lê-át và Ma-na-xe, qua thành Mích-ba trong Ghi-lê-át rồi đến xứ dân Am-môn.

<sup>30</sup> Giép-thê hứa nguyện với CHÚA rằng, “Nếu Ngài trao dân Am-môn vào tay tôi

<sup>31</sup> thì bất cứ sinh vật gì từ trong nhà tôi ra đón tôi đầu tiên khi tôi chiến thắng trở về thì tôi sẽ

---

\* **11:25: Ba-lác, con Xíp-bô** Xin xem Dân 22-24 về câu chuyện của Ba-lác.

dâng nó làm của lễ thiêu cho Ngài. Vật đó sẽ là của Ngài.”

<sup>32</sup> Rồi Giép-thê tiến đánh dân Am-môn. CHÚA trao chúng vào tay ông.

<sup>33</sup> Trong một chiến thắng lớn, Giép-thê đánh bại họ từ thành A-rô-e cho đến vùng Min-nít, và hai mươi thị trấn cho đến thành A-bên Kê-ramim. Thế là dân Am-môn bị đại bại trước dân Ít-ra-en.

<sup>34</sup> Khi Giép-thê trở về nhà tại Mích-ba thì con gái ông là người đầu tiên ra đón ông, đánh trống cơm và nhảy múa. Cô là con một của Giép-thê; ông không có con trai hay con gái nào khác.

<sup>35</sup> Khi Giép-thê thấy con gái mình thì ông tức tối xé quần áo. Ông bảo, “Con ơi! Con làm cha rầu lắm vì cha đã hứa với CHÚA, không thể nuốt lời!”

<sup>36</sup> Cô gái liền thưa, “Cha ơi, cha đã hứa với CHÚA thì cha cứ làm cho con theo như điều cha hứa vì Ngài đã giúp cha đánh thắng người Am-môn, kẻ thù của cha.”

<sup>37</sup> Cô tiếp, “Nhưng con xin cha làm một điều thôi. Xin để cho con yên trong hai tháng. Vì con sẽ không bao giờ có chồng cho nên hãy để con và bạn hữu con lên núi than khóc cùng nhau.”

<sup>38</sup> Giép-thê bảo, “Con cứ đi đi.” Thế là ông để cô gái đi trong hai tháng. Cô và bạn hữu ở trong núi và khóc than cho số phận mình vì cô sẽ không bao giờ lấy chồng.

<sup>39</sup> Sau hai tháng cô trở về cùng cha mình và Giép-thê thực hiện lời ông hứa. Con gái Giép-thê

không bao giờ có chồng. Từ đó trong Ít-ra-en có tục lệ là

<sup>40</sup> mỗi năm các thiếu nữ trẻ trong Ít-ra-en đi ra ở riêng bốn ngày để tưởng nhớ con gái Giép-thê thuộc Ghi-lê-át.

## 12

### *Giép-thê và Ép-ra-im*

<sup>1</sup> Người Ép-ra-im triệu tập binh sĩ lại và băng qua sông đến thị trấn Xa-phong. Họ hỏi Giép-thê, “Sao ông không gọi chúng tôi khi ông đi đánh dân Am-môn? Chúng tôi sẽ đốt nhà rồi hỏa thiêu ông luôn trong đó.”

<sup>2</sup> Giép-thê trả lời, “Người của tôi và tôi đánh trận lớn cùng dân Am-môn. Tôi đã gọi anh em nhưng anh em không chịu đến giúp.”

<sup>3</sup> Khi tôi thấy anh em không chịu giúp thì tôi liều mạng đi đánh dân Am-môn. CHÚA trao họ vào tay tôi. Sao hôm nay anh em lại đến đây muốn gây chiến với tôi?”

<sup>4</sup> Giép-thê liền triệu tập người Ghi-lê-át đi đánh người Ép-ra-im. Người Ghi-lê-át đánh họ thua liểng xiểng vì người Ép-ra-im bảo, “Mấy anh người Ghi-lê-át chỉ là bọn đào ngũ từ Ép-ra-im sống giữa Ép-ra-im và Ma-na-xe.”

<sup>5</sup> Người Ghi-lê-át chiếm được chỗ cạn băng qua sông Giô đanh để đi đến Ép-ra-im. Người Ép-ra-im nào thoát được mà yêu cầu, “Xin cho tôi băng qua sông.” Thì người Ghi-lê-át hỏi, “Anh



có phải người Ép-ra-im không?” Nếu người đó đáp “Không,”

<sup>6</sup> thì họ bảo, “Anh nói chữ ‘Si-bô-lết’ đi.” Người Ép-ra-im không thể nào phát âm đúng chữ đó được. Cho nên hễ người Ép-ra-im nào nói “Xi-bô-lết” thì người Ghi-lê-át giết họ ngay ở chỗ cạn băng qua sông. Lúc đó có khoảng bốn mươi hai ngàn người Ép-ra-im bị giết.

<sup>7</sup> Giép-thê làm quan án trong Ít-ra-en sáu năm. Rồi Giép-thê, người Ghi-lê-át, qua đời và được chôn cất trong một thị trấn ở Ghi-lê-át.

### *Quan án Íp-san*

<sup>8</sup> Sau khi Giép-thê qua đời, Íp-san người Bết-lê-hem làm quan án trong Ít-ra-en.

<sup>9</sup> Ông có ba mươi con trai và ba mươi con gái. Ông gả con gái mình cho những người không thuộc chi tộc mình, và cưới ba mươi thiếu nữ cũng không thuộc chi tộc mình cho các con trai. Íp-san làm quan án trong Ít-ra-en bảy năm.

<sup>10</sup> Rồi ông qua đời, được chôn cất ở Bết-lê-hem.

### *Quan án Ê-lôn*

<sup>11</sup> Sau khi Íp-san chết, Ê-lôn thuộc chi tộc Xê-bu-lôn lên làm quan án trong Ít-ra-en. Ông xét xử dân Ít-ra-en mười năm.

<sup>12</sup> Rồi Ê-lôn, người Xê-bu-lôn qua đời, được chôn cất trong thành A-gia-lôn trong xứ Xê-bu-lôn.

### *Quan án Áp-đôn*

<sup>13</sup> Sau khi Ê-lôn qua đời, Áp-đôn, con Hi-len người thành Bi-ra-thôn làm quan án trong Ít-ra-en.

<sup>14</sup> Ông có bốn mươi con trai và ba mươi cháu trai, chúng cỡi bảy mươi con lừa\*. Ông xét xử dân Ít-ra-en tám năm.

<sup>15</sup> Rồi Áp-đôn, con Hi-len qua đời, được chôn cất trong thành Bi-ra-thôn thuộc đất Ép-ra-im, trong vùng núi có dân A-ma-léc sinh sống.

## 13

### *Sam-sôn ra đời*

<sup>1</sup> Dân Ít-ra-en lại làm điều CHÚA cho là quấy. Cho nên Ngài trao họ vào tay dân Phi-li-tin trong bốn mươi năm.

<sup>2</sup> Có một người tên Ma-nô-a thuộc chi tộc Đan, sống trong thành Xô-ra. Ông có vợ nhưng vợ ông không sinh sản được.

<sup>3</sup> Thiên sứ của Thượng Đế hiện ra cùng vợ Ma-nô-a bảo rằng, “Người xưa nay không sinh sản được nhưng người sẽ thụ thai và sinh một con trai.

<sup>4</sup> Hãy cẩn thận đừng uống rượu hay thứ gì say, hoặc ăn thức không tinh sạch,

<sup>5</sup> vì người sẽ mang thai và sinh một con trai. Người đừng bao giờ hớt tóc nó vì nó sẽ làm người Na-xi-rê, tức được dâng cho Thượng Đế từ lúc mới sinh. Nó sẽ bắt đầu giải cứu dân Ít-ra-en ra khỏi bạo quyền của dân Phi-li-tin.”

---

\* **12:14: chúng cỡi bảy mươi con lừa** Đây cho thấy họ là những lãnh tụ quan trọng, có thể là lãnh tụ của các thị trấn họ ở.

<sup>6</sup> Vợ Ma-nô-a liền đi thuật lại mọi việc cho chồng nghe. Nàng kể, “Một người của Thượng Đế đến gặp em. Người đó giống như thiên sứ của Thượng Đế; diện mạo người rất dễ sợ. Em không dám hỏi người từ đâu đến hay tên gì.

<sup>7</sup> Nhưng người đó bảo em, ‘Người sẽ mang thai và sinh một trai. Đừng uống rượu hay thứ gì say hoặc ăn đồ gì không tinh sạch vì đứa trẻ sẽ làm người Na-xi-rê cho Thượng Đế từ lúc sinh ra cho đến lúc qua đời.’ ”

<sup>8</sup> Ma-nô-a liền cầu nguyện cùng Thượng Đế: “Lạy CHÚA, tôi xin Ngài phái người của Thượng Đế trở lại lần nữa. Để người dạy chúng tôi phải làm gì cho đứa nhỏ sẽ sinh ra cho chúng tôi.”

<sup>9</sup> Thượng Đế nghe lời cầu nguyện của Ma-nô-a, thiên sứ của Ngài lại gặp vợ Ma-nô-a lần nữa trong khi nàng đang ngồi trong ruộng. Nhưng Ma-nô-a lúc đó không có mặt.

<sup>10</sup> Nàng vội vàng chạy đi báo cho chồng, “Ông đó đây rồi! Người hôm trước hiện ra với em ở đây này!”

<sup>11</sup> Ma-nô-a liền đứng dậy đi theo vợ. Khi ông gặp người đó ông hỏi, “Ông có phải là người hôm trước nói chuyện với vợ tôi không?”

Người đó đáp, “Phải.”

<sup>12</sup> Ma-nô-a liền hỏi tiếp, “Vậy khi nào thì điều ông nói sẽ xảy ra và cuộc sống đứa nhỏ sẽ ra sao? Nó phải làm gì?”

<sup>13</sup> Thiên sứ của CHÚA đáp, “Vợ ông phải cẩn thận làm mọi điều ta căn dặn.

14 Chị ta không được ăn thứ gì mọc trên dây nho, hay uống rượu hoặc món gì say, hoặc ăn đồ không tinh sạch. Vợ ông phải làm đúng theo mọi điều tôi dặn.”

15 Ma-nô-a thưa cùng thiên sứ của CHÚA, “Xin mời ông nán lại đôi chút để chúng tôi nấu thịt dê con thết đãi ông.”

16 Thiên sứ của CHÚA đáp, “Dù ta có ở nán lại ta cũng sẽ không ăn đồ người dọn. Nhưng nếu người muốn sửa soạn món gì thì hãy dâng của lễ thiêu cho CHÚA.” Ma-nô-a không biết rằng người ấy quả thật là thiên sứ của CHÚA.

17 Ma-nô-a liền hỏi thiên sứ của CHÚA, “Tên ông là gì? Để chúng tôi sẽ tôn kính ông khi những điều ông nói thành sự thật.”

18 Thiên sứ của CHÚA đáp, “Sao người hỏi tên ta làm gì? Tên ta vô cùng huyền diệu người không hiểu nổi đâu.”

19 Ma-nô-a liền dâng một con dê con trên một tảng đá và dâng ngũ cốc làm của lễ cho CHÚA. Rồi một chuyện kỳ diệu xảy ra trước mắt vợ chồng Ma-nô-a.

20 Lửa từ bàn thờ bốc lên trời. Trong khi lửa cháy thì thiên sứ CHÚA cũng theo ngọn lửa lên trời luôn.

Khi vợ chồng Ma-nô-a thấy vậy, cả hai liền sấp mình xuống đất bái lạy.

21 Thiên sứ của CHÚA không còn hiện ra với họ nữa. Nên Ma-nô-a hiểu rằng người đó quả thật là thiên sứ của CHÚA.

<sup>22</sup> Ma-nô-a bảo, “Chúng ta đã thấy Thượng Đế cho nên chắc chúng ta sẽ chết.”

<sup>23</sup> Nhưng vợ ông bảo, “Nếu CHÚA muốn giết chúng ta thì Ngài đã không nhận của lễ thiêu hay của lễ chay của chúng ta. Ngài hẳn đã không cho chúng ta thấy những điều này hay báo cho chúng ta biết những việc này.”

<sup>24</sup> Sau đó người đàn bà sinh ra một con trai đặt tên là Sam-sôn. Cậu bé lớn lên được CHÚA ban phước.

<sup>25</sup> Thần linh của Thượng Đế bắt đầu hành động trên Sam-sôn trong khi ông đang ở trong thành Ma-ha-ne Đan, giữa hai thành Xô-ra và Ếch-ta-ôn.

## 14

### *Cuộc hôn nhân đầu tiên của Sam-sôn*

<sup>1</sup> Sam-sôn đi xuống thành Thim-na thấy một thiếu nữ Phi-li-tin.

<sup>2</sup> Khi trở về nhà ông thưa với cha mẹ, “Con thấy một thiếu nữ Phi-li-tin ở Thim-na. Con muốn cha mẹ đi hỏi nàng làm vợ cho con.”

<sup>3</sup> Cha mẹ ông trả lời, “Trong Ít-ra-en cũng có thiếu nữ để con cưới được chớ. Tại sao con phải lấy một thiếu nữ Phi-li-tin là những người không chịu cắt dương bì?”

Nhưng Sam-sôn nhất quyết, “Cha mẹ hãy hỏi cô ấy cho con! Con muốn lấy cô ta!”

<sup>4</sup> Cha mẹ Sam-sôn không biết rằng CHÚA sắp xếp chuyện này để ông tìm cách thách thức dân Phi-li-tin đang thống trị Ít-ra-en lúc đó.

<sup>5</sup> Sam-sôn theo cha mẹ đi xuống Thim-na đến vườn nho gần đó. Bỗng nhiên có một con sư tử tơ xuất hiện gầm gào thét lao tới Sam-sôn!

<sup>6</sup> Thần của CHÚA nhập vào Sam-sôn mãnh liệt, ông dùng tay không xé con sư tử làm đôi dễ dàng như người ta xé con dê con vầy. Nhưng Sam-sôn không thuật cho cha mẹ nghe điều mình mới làm.

<sup>7</sup> Rồi ông vào thành nói chuyện với thiếu nữ Phi-li-tin, ông đâm ra thích nàng.

<sup>8</sup> Nhiều ngày sau đó ông trở lại để cưới nàng. Đang khi đi đường ông rẽ lối để xem xác con sư tử thì thấy có một bầy ong và mật trong đó.

<sup>9</sup> Sam-sôn lấy tay bụm mặt ong vừa đi vừa ăn. Khi đến với cha mẹ, ông cho cha mẹ ăn nữa. Hai người cũng ăn nhưng Sam-sôn không cho họ biết là ông lấy mật ong từ xác con sư tử.

<sup>10</sup> Cha Sam-sôn xuống gặp thiếu nữ Phi-li-tin. Sam-sôn bày ra một bữa tiệc theo tục lệ của bên chú rể.

<sup>11</sup> Khi người Phi-li-tin thấy mở tiệc liền cho ba mươi người kết bạn với ông.

<sup>12</sup> Sam-sôn bảo họ “Tôi sẽ ra cho anh em một câu đố. Trong bảy ngày tiệc anh em hãy ráng tìm câu trả lời. Nếu tìm được, tôi sẽ cho anh em ba mươi áo vải gai, và ba mươi bộ áo để thay đổi.

<sup>13</sup> Nhưng nếu anh em không trả lời được anh em phải trả cho tôi ba mươi áo vải gai và ba mươi bộ áo để thay đổi.” Họ bảo, “Hãy ra câu đố của anh cho chúng tôi nghe đi.”

14 Sam-sôn nói,

“Thức ăn từ người ăn mà ra.  
Vật ngọt từ thứ mạnh mà ra.”

Sau ba ngày họ chưa tìm ra được câu trả lời.

15 Đến ngày thứ tư\* họ bảo vợ Sam-sôn, “Chị mời chúng tôi đến đây để bóc lột chúng tôi à? Hãy dụ chồng chị nói cho chúng tôi biết câu trả lời của câu đố này đi. Nếu không chúng tôi sẽ đốt chị và mọi người trong nhà cha chị đó.”

16 Vợ Sam-sôn liền đi đến khóc lóc với chồng và bảo, “Anh ghét em! Anh không thực lòng yêu em! Anh ra câu đố cho dân của em mà không cho em biết câu trả lời.” Sam-sôn đáp, “Cha mẹ anh mà anh còn chưa nói cho biết chẳng lẽ anh nói với em sao?”

17 Mấy ngày còn lại của bữa tiệc vợ Sam-sôn kêu khóc mãi. Sau cùng quá bức mình vì nàng nên Sam-sôn cho nàng biết câu trả lời. Rồi nàng đi bảo cho dân nàng.

18 Vào ngày thứ bảy của bữa tiệc trước khi mặt trời lặn, người Phi-li-tin đã có câu trả lời. Họ đến cùng Sam-sôn bảo,

“Có gì ngọt hơn mật?  
Có gì mạnh hơn sư tử?”

Sam-sôn liền bảo họ,

---

\* **14:15: ngày thứ tư** Đây là theo bản cũ Hi-lạp. Bản Hê-bơ-rơ ghi “ngày thứ bảy.”

“Nếu mấy anh không dùng bò cái tơ ta mà cày ruộng,  
thì chắc chắn mấy anh không thể nào giải  
được câu đố ta đâu!”

<sup>19</sup> Rồi Thần linh của Thượng Đế nhập vào Sam-sôn và ban cho ông sức mạnh phi thường. Sam-sôn đi xuống thành Ách-ca-lôn giết ba mươi người lấy áo quần họ trao cho những người đã giải đáp câu đố. Rồi ông trở về nhà cha mình và vô cùng tức tối.

<sup>20</sup> Còn vợ Sam-sôn thì bị gả cho chàng phụ rể của ông.

## 15

### *Sam-sôn khuấy rối dân Phi-li-tin*

<sup>1</sup> Vào mùa gặt lúa mạch Sam-sôn xuống thăm vợ mang theo một con dê con. Sam-sôn nói, “Tôi muốn đi vào phòng của vợ tôi,” nhưng cha nàng không cho.

<sup>2</sup> Ông bảo, “Tôi tưởng anh ghét nó nên đã gả nó cho người phụ rể của anh rồi. Em gái nó đẹp hơn, lấy nó đi.”

<sup>3</sup> Nhưng Sam-sôn đáp, “Lần này nếu tôi làm hại người Phi-li-tin thì không ai có thể trách tôi được!”

<sup>4</sup> Sam-sôn liền đi ra bắt ba trăm con chồn. Ông cột đuôi của mỗi hai con lại với nhau rồi cột một bó đuốc ở giữa hai đuôi.

<sup>5</sup> Sau khi đốt đuốc, Sam-sôn thả các con chồn vào trong ruộng lúa của người Phi-li-tin đốt cháy



tiêu lúa đang mọc, lúa đã gặt, vườn nho, và các cây ô liu.

<sup>6</sup> Người Phi-li-tin hỏi, “Ai làm chuyện này vậy?”

Có người mách, “Sam-sôn, con rể của ông ở Thim-na làm đó vì cha vợ hấn gả vợ hấn cho chàng phụ rể của hấn.” Người Phi-li-tin liền đốt chết vợ Sam-sôn và cha nàng.

<sup>7</sup> Sam-sôn bảo người Phi-li-tin, “Vì mấy anh làm chuyện này, ta sẽ không ở yên cho tới khi báo thù mấy anh được mới thôi!”

<sup>8</sup> Sam-sôn tấn công người Phi-li-tin và giết nhiều người trong đám họ. Rồi ông đến ở trong một hang đá tại Ê-tam.

<sup>9</sup> Người Phi-li-tin đến đóng trại trong xứ Giu-đa, gần một nơi gọi là Lê-hi.

<sup>10</sup> Những người Giu-đa hỏi họ, “Tại sao mấy anh lên đánh chúng tôi?” Họ đáp, “Chúng tôi lên bắt Sam-sôn để trả thù chuyện hấn làm cho dân chúng tôi.”

<sup>11</sup> Ba ngàn người Giu-đa đi đến hang đá Ê-tam và hỏi Sam-sôn, “Anh đã làm gì cho chúng tôi vậy? Anh không biết người Phi-li-tin cai trị chúng ta sao?”

Sam-sôn trả lời, “Tôi chỉ trả thù việc chúng nó làm cho tôi thôi.”

<sup>12</sup> Họ tiếp, “Chúng tôi đi xuống đặng trói anh và giải giao cho dân Phi-li-tin.”

Sam-sôn bảo, “Mấy anh phải hứa là sẽ không làm hại tôi.”

13 Người Giu-đa đáp, “Đồng ý. Chúng tôi chỉ muốn trói anh giải cho người Phi-li-tin thôi. Chúng tôi sẽ không giết anh.” Vậy họ trói Sam-sôn bằng hai sợi dây thừng mới và dắt ông ra khỏi hang đá.

14 Khi Sam-sôn đi đến nơi gọi là Lê-hi thì người Phi-li-tin reo hò hớn hở. Lúc đó Thần linh của Thượng Đế nhập vào Sam-sôn, ban cho ông sức mạnh phi thường. Các sợi dây thừng trói ông trở thành yếu ớt như sợi chỉ bị đốt và rớt khỏi tay ông!

15 Sam-sôn tìm được một cái hàm lừa của một con lừa chết, cầm lên và dùng nó đánh giết một ngàn người!

16 Rồi Sam-sôn ca,

“Dùng một hàm lừa,  
ta biến chúng nó ra lũ lừa.  
Dùng một hàm lừa thôi,  
ta giết một ngàn người!”

17 Sau khi nói xong, ông ném cái hàm lừa đi. Vì thế chỗ đó gọi là Ra-mát Lê-hi\*.

18 Sam-sôn khát nước hết sức cho nên ông kêu xin CHÚA, “Ngài đã ban cho tôi, kể tôi tớ Ngài, chiến thắng lớn. Chẳng lẽ bây giờ tôi phải chết khát sao? Tại sao tôi phải rơi vào tay của những kẻ không chịu cắt dương bì?”

19 CHÚA liền khơi một lỗ dưới đất tại Lê-hi, nước phun ra. Sau khi Sam-sôn uống, cảm thấy

---

\* 15:17: *Ra-mát Lê-hi* Nghĩa là “Đồi hàm lừa.”

thoải mái và phục hồi lại sức mạnh. Cho nên ông gọi suối đó là Suối Khẩn cầu<sup>†</sup>, ngày nay vẫn còn ở Lê-hi.

<sup>20</sup> Sam-sôn xét xử dân Ít-ra-en trong hai mươi năm vào thời dân Phi-li-tin thống trị.

## 16

### *Sam-sôn xuống Ga-xa*

<sup>1</sup> Một hôm Sam-sôn xuống Ga-xa thấy một cô gái điếm. Ông vào ngủ với nàng.

<sup>2</sup> Khi người Ga-xa nghe biết, “Sam-sôn có mặt ở đây!” họ liền bao vây nơi đó và rình ông gần cửa thành suốt đêm. Họ thì thầm bảo nhau, “Sáng mai chúng ta sẽ giết hắn!”

<sup>3</sup> Nhưng Sam-sôn chỉ ngủ với cô gái điếm đến nửa đêm thôi. Rồi ông thức dậy và nắm các cánh cửa và hai cây cột cửa của thành nhổ lên cùng với thanh gài, xong vác chúng lên vai mang lên đỉnh đồi đối diện thành Hếp-rôn.

### *Sam-sôn và Đa-li-la*

<sup>4</sup> Sau đó Sam-sôn yêu một thiếu nữ tên Đa-li-la, trong thung lũng Sô-réc.

<sup>5</sup> Các quan trưởng Phi-li-tin đến bảo Đa-li-la, “Hãy tìm xem tại sao Sam-sôn mạnh như thế. Dù hắn để hắn cho chị biết làm sao chúng tôi có thể đè hắn xuống, bắt và trói hắn lại. Nếu chị làm được thì mỗi chúng tôi sẽ cho chị hai mươi tám cân bạc.”

---

<sup>†</sup> 15:19: *Suối Khẩn cầu* Nguyên văn, “Ên-Ha-co-rê.”

<sup>6</sup> Vì thế Đa-li-la liền hỏi Sam-sôn, “Anh hãy cho em biết tại sao anh mạnh như vậy. Làm sao người ta có thể trói bắt anh được?”

<sup>7</sup> Sam-sôn đáp, “Nếu ai lấy bảy dây cung mới chưa dùng mà trói anh thì anh sẽ trở thành yếu ớt như mọi người.”

<sup>8</sup> Các quan Phi-li-tin liền mang cho Đa-li-la bảy sợi dây cung mới tinh chưa dùng, rồi nằng dùng chúng trói Sam-sôn lại.

<sup>9</sup> Lúc đó có mấy người đang núp trong một phòng khác. Đa-li-la liền kêu, “Sam-sôn ơi, người Phi-li-tin đến kìa!” Nhưng Sam-sôn bứt đứt các dây cung như dây bị lửa cháy. Người Phi-li-tin không tìm được bí quyết về sức mạnh phi thường của Sam-sôn.

<sup>10</sup> Đa-li-la liền bảo Sam-sôn, “Anh gạt em. Anh nói dối với em. Thôi bây giờ anh hãy cho em biết làm sao người ta trói anh được.”

<sup>11</sup> Sam-sôn trả lời, “Người ta phải dùng dây thừng mới chưa dùng trói anh mới được. Lúc đó anh sẽ trở nên yếu ớt như những người khác.”

<sup>12</sup> Vậy Đa-li-la dùng các dây thừng mới trói Sam-sôn. Lúc đó có người núp trong một phòng kế cận. Nàng liền kêu, “Sam-sôn ơi, người Phi-li-tin đây rồi!” Nhưng Sam-sôn bứt đứt các dây thừng như những sợi chỉ vậy.

<sup>13</sup> Đa-li-la liền nói với Sam-sôn, “Anh lại gạt em nữa. Anh nói dối với em. Bây giờ anh hãy cho em biết làm sao người ta trói anh được.”

Ông bảo, “Hãy lấy khung cửi, dẹt bảy lọn tóc của anh vào trong khung vải, rồi siết lại bằng

một cái kẹp thì anh sẽ yếu ớt như những người khác.” Trong khi Sam-sôn đang ngủ, Đa-li-la dệt bầy lọn tóc của ông vào khung vải.

14 Rồi lấy cái kẹp giữ chặt lại. Xong nàng kêu Sam-sôn, “Sam-sôn ơi, người Phi-li-tin đây rồi!” Sam-sôn thức dậy giật cái kẹp, khung cử và con thoi\* ra cùng với vải.

15 Đa-li-la bảo ông, “Làm sao anh nói, ‘Anh yêu em’ mà anh không tin em? Đây là lần thứ ba anh gạt em. Anh chưa cho em biết bí quyết sức mạnh phi thường của anh.”

16 Ngày này sang ngày khác nàng làm Sam-sôn bực mình về bí quyết sức mạnh của mình đến nỗi ông muốn chết phứt cho rồi!

17 Nên ông cho nàng biết hết sự thật. Ông bảo, “Anh chưa bao giờ hớt tóc vì anh đã được biệt riêng cho Thượng Đế làm người Na-xi-rê từ lúc mới sinh. Nếu ai cạo đầu anh, anh sẽ không còn sức mạnh và rồi sẽ yếu ớt như những người khác.”

18 Khi Đa-li-la thấy Sam-sôn khai thật hết với mình thì nàng nhắn các quan Phi-li-tin. Nàng bảo, “Hãy xuống đây lần nữa vì hắn đã khai thật hết với tôi.” Vậy người Phi-li-tin đến cùng Đa-li-la mang bạc theo.

19 Đa-li-la dụ cho Sam-sôn ngủ tựa đầu trên lòng nàng. Rồi nàng bảo một người cắt hết bầy lọn tóc Sam-sôn. Vậy Sam-sôn trở thành yếu ớt, sức mạnh không còn.

---

\* 16:14: *con thoi* Dụng cụ để kéo chỉ dệt vải trên khung cử.

<sup>20</sup> Rồi nàng kêu, “Sam-sôn ơi, người Phi-li-tin đây rồi!” Sam-sôn thức giấc và tự nghĩ, “Ta sẽ ra đi như trước và giải thoát mình.” Nhưng ông không biết CHÚA đã lừa bỏ mình.

<sup>21</sup> Người Phi-li-tin liền bắt Sam-sôn, móc hai con mắt ông, rồi mang ông xuống Ga-xa. Chúng lấy xiềng sắt trói ông lại và bắt ông xay cối trong ngục.

<sup>22</sup> Nhưng tóc ông bắt đầu mọc lại.

### *Sam-sôn qua đời*

<sup>23</sup> Các lãnh tụ Phi-li-tin họp nhau lại ăn mừng và dâng một cửa lễ lớn cho Đa-gôn, thần của chúng. Chúng bảo, “Thần của chúng ta đã trao Sam-sôn kẻ thù chúng ta vào tay chúng ta.”

<sup>24</sup> Khi dân chúng thấy Sam-sôn họ liền ca tụng thần mình và bảo,

“Người này đã phá hoại xứ chúng ta!

Hắn đã giết nhiều người của dân ta!

Nhưng thần chúng ta đã trao kẻ thù chúng ta vào tay chúng ta.”

<sup>25</sup> Trong khi đang reo hò kỷ niệm vui vẻ, thì dân chúng bảo, “Hãy mang Sam-sôn ra làm trò vui cho chúng ta.” Vậy họ mang Sam-sôn ra khỏi ngục rồi ông làm trò cho họ xem. Họ cho ông đứng giữa hai cây cột.

<sup>26</sup> Sam-sôn bảo người đầy tớ nắm tay mình, “Hãy để cho tôi sờ các cây cột giữ đền thờ để tôi dựa vào.”

<sup>27</sup> Đền thờ lúc đó đông nghẹt đàn ông, đàn bà. Tất cả các lãnh tụ Phi-li-tin có mặt đông đủ ở đó, và trên nóc đền thờ có khoảng ba ngàn người đàn ông đàn bà xem Sam-sôn diễn trò.

<sup>28</sup> Sam-sôn liền cầu nguyện cùng CHÚA, “Lạy CHÚA là Thượng Đế, xin nhớ đến tôi. Xin ban cho tôi sức mạnh lần này nữa thôi để tôi trả thù người Phi-li-tin về việc chúng móc hai con mắt tôi!”

<sup>29</sup> Rồi Sam-sôn xoay về phía hai cây cột giữa đỡ nguyên cái đền. Ông gồng mình giữa hai cây cột, tay mặt chịu một cột, tay trái chịu cột kia.

<sup>30</sup> Sam-sôn nói, “Nguyện tôi chết chung với bọn Phi-li-tin này!” Rồi ông ráng hết sức xô hai cây cột khiến cả đền thờ sập xuống đổ nhào trên các lãnh tụ và dân chúng trong đó. Như thế khi chết Sam-sôn giết nhiều người Phi-li-tin hơn khi còn sống.

<sup>31</sup> Các anh em và cả gia đình Sam-sôn xuống lấy xác ông mang về chôn trong mộ của Ma-nô-a, cha ông, nằm giữa hai thành Xô-ra và Éch-ta-ôn. Sam-sôn làm quan án trong Ít-ra-en hai mươi năm.

## 17

### *Các hình tượng của Mi-ca*

<sup>1</sup> Có một người tên Mi-ca sống trong vùng núi Ép-ra-im.

<sup>2</sup> Ông nói với mẹ, “Con nghe mẹ nguyện rửa về hai mươi tám cân bạc mẹ bị mất. Bạc đó con lấy, bây giờ có đây.”

Mẹ ông bảo, “Con ơi, nguyện CHÚA ban phước cho con!”

<sup>3</sup> Mi-ca trao trả lại hai mươi tám cân bạc cho mẹ. Bà nói, “Mẹ sẽ dâng số bạc này cho CHÚA. Mẹ sẽ trao số bạc này cho con để con làm một tượng chạm và tượng đúc tráng bạc. Bây giờ mẹ đưa bạc lại cho con.”

<sup>4</sup> Nhưng Mi-ca trao trả bạc lại cho bà mẹ. Bà liền lấy năm cân trao cho thợ bạc. Thợ bạc dùng bạc đó làm một tượng chạm và tượng đúc để trong nhà Mi-ca.

<sup>5</sup> Mi-ca lập một bàn thờ, may một cái áo ngắn thánh\* và làm một vài tượng chạm cho gia đình. Rồi ông chọn một trong các con trai mình làm thầy tế lễ.

<sup>6</sup> Lúc đó Ít-ra-en chưa có vua nên ai cũng làm theo điều mình cho là phải.

<sup>7</sup> Có một thanh niên người Lê-vi gốc thành Bết-lê-hem xứ Giu-đa, thuộc chi tộc Giu-đa.

<sup>8</sup> Anh rời Bết-lê-hem đi kiếm nơi khác định cư. Đang khi đi đường, anh ghé nhà Mi-ca trong vùng núi Ép-ra-im.

<sup>9</sup> Mi-ca hỏi, “Anh từ đâu đến?”

Anh đáp, “Tôi là người Lê-vi từ Bết-lê-hem thuộc Giu-đa đến. Tôi đang đi tìm chỗ định cư.”

<sup>10</sup> Mi-ca bảo anh, “Thôi anh hãy ở đây với tôi, làm cha và thầy tế lễ cho tôi. Mỗi năm tôi sẽ cấp

---

\* **17:5: áo ngắn thánh** Nguyên văn, “ê-phốt.” Đây có thể là loại áo ngắn mà thầy tế lễ tối cao mặc (xem Xuất 28:2-14) hoặc có thể là một hình tượng. Xem thêm 18:14.



cho anh bốn lượng bạc cùng quần áo và lương thực.”

Vậy người Lê-vi dọn vào.

<sup>11</sup> Anh bằng lòng ở với Mi-ca và trở thành như con ruột Mi-ca vậy.

<sup>12</sup> Mi-ca lập anh làm thầy tế lễ, còn anh thì cư ngụ luôn trong nhà Mi-ca.

<sup>13</sup> Sau đó Mi-ca bảo, “Bây giờ tôi biết CHÚA sẽ ban phước cho tôi vì tôi có một thầy tế lễ là người Lê-vi.”

## 18

### *Dòng họ Đan chiếm thành La-ít*

<sup>1</sup> Lúc đó Ít-ra-en chưa có vua và chi tộc Đan đang đi tìm đất định cư để lập nghiệp, vì chi tộc Đan chưa được cấp đất trong các chi tộc Ít-ra-en.

<sup>2</sup> Vậy họ chọn năm binh sĩ trong các họ hàng từ các thành Xô-ra và Ếch-ta-ôn để đi thám thính và thăm dò xứ. Họ được chỉ thị, “Hãy đi thăm dò xứ.”

Họ đến vùng núi Ép-ra-im, vào nhà Mi-ca nghỉ đêm.

<sup>3</sup> Khi họ đến gần nhà Mi-ca thì họ nhận ra giọng nói của chàng thanh niên Lê-vi. Nên họ dừng lại nhà Mi-ca và hỏi anh, “Ai mang anh đến đây? Bây giờ anh làm gì ở đây?”

<sup>4</sup> Anh kể lại cho họ nghe những gì Mi-ca đã làm cho mình. Anh bảo, “Ông ta muốn tôi. Tôi làm thầy tế lễ cho ông ấy.”

<sup>5</sup> Họ bảo anh, “Làm ơn hỏi Thượng Đế xem chuyến đi này của chúng tôi có thành công hay không.”

<sup>6</sup> Thầy tế lễ đáp, “Các anh em hãy đi bình yên. CHÚA bằng lòng chuyến đi của anh em.”

<sup>7</sup> Vậy năm người đó lên đường. Khi họ đến thành La-ít thấy dân chúng ở đó sống yên lành giống như dân thành Xi-đôn. Họ nghĩ dân cư ở đó bình yên và có dư dật mọi thứ. Họ sống cách xa dân Xi-đôn và không giao dịch với ai\*.

<sup>8</sup> Khi năm người trở về Xô-ra và Ếch-ta-ôn thì các thân nhân họ hỏi, “Mấy anh thấy đất đai ra sao?”

<sup>9</sup> Họ đáp, “Chúng tôi thấy đất đó rất tốt. Chúng ta nên tấn công họ. Các anh em muốn ra tay không? Đừng chần chừ! Hãy đi chiếm đất đó!

<sup>10</sup> Khi anh em đến nơi, anh em sẽ thấy đất đai rộng rãi, của cải dư dật! Dân chúng không ngờ bị tấn công đâu. CHÚA thật đã cấp đất đó cho chúng ta rồi!”

<sup>11</sup> Vậy sáu trăm người Đan rời Xô-ra và Ếch-ta-ôn chuẩn bị ra trận.

<sup>12</sup> Đang khi đi đường họ cắm trại gần thành Ki-ri-át Giê-a-rim thuộc Giu-đa. Vì thế mà địa điểm phía tây Ki-ri-át Giê-a-rim vẫn còn mang tên Ma-ha-nê Đan† cho đến nay.

---

\* **18:7: không giao dịch với ai** Nguyên văn, “không kết ước với người A-ram.” † **18:12: Ma-ha-nê Đan** Nghĩa là “Trại quân của người Đan.”

13 Từ đó họ đi lên vùng núi Ép-ra-im rồi vào nhà Mi-ca.

14 Năm người đã đi thăm dò đất quanh La-ít bảo các thân thuộc mình rằng, “Anh em có biết một trong những nhà này có một cái áo ngắn thánh, có các thần gia đình, một tượng chạm và một tượng đúc không? Anh em biết phải làm gì rồi chứ gì?”

15 Vậy họ dừng lại nhà người Lê-vi, cũng là nhà của Mi-ca, và chào người Lê-vi.

16 Sáu trăm người Đan đứng nơi cổng, mang vũ khí sẵn sàng ra trận.

17 Năm người do thám đi vào nhà cướp hình tượng, áo ngắn thánh, các tượng chạm dùng trong nhà, và tượng đúc. Còn thầy tế lễ và sáu trăm người sẵn sàng ra trận đứng ngay nơi cửa.

18 Khi các người do thám vào nhà Mi-ca cướp hình tượng, áo ngắn thánh, các tượng chạm dùng trong nhà, và tượng đúc thì thầy tế lễ hỏi họ, “Mấy anh làm gì vậy?”

19 Họ đáp, “Im! Đừng nói gì cả. Hãy đi với chúng tôi và làm cha và thầy tế lễ cho chúng tôi. Làm thầy tế lễ cho một nhà hay làm thầy tế lễ cho cả chi tộc họ hàng trong Ít-ra-en cái nào tốt hơn?”

20 Thầy tế lễ nghe vậy mừng thầm. Vậy anh lấy cái áo ngắn thánh, tượng chạm dùng trong nhà, và tượng đúc rồi đi theo người Đan.

21 Họ rời nhà Mi-ca. Họ cho con nít, gia súc, và tài sản đi trước.

<sup>22</sup> Khi họ đi cách nhà Mi-ca một khoảng xa xa, thì những người láng giềng của Mi-ca được huy động đuổi theo họ.

<sup>23</sup> Người nhà của Mi-ca kêu la cùng người Đan. Người Đan quay lại hỏi Mi-ca, “Anh có chuyện gì vậy? Tại sao anh kêu la như muốn khiêu khích?”

<sup>24</sup> Mi-ca đáp, “Các anh cướp các thần tôi làm ra rồi cướp luôn thầy tế lễ của tôi nữa. Bây giờ tôi còn gì đâu? Vậy mà mấy anh còn hỏi, ‘Có việc gì vậy?’ ”

<sup>25</sup> Người Đan bảo, “Anh chớ có kiếm chuyện với chúng tôi. Lỡ có ai trong chúng tôi nổi giận tấn công anh, họ dám giết anh và cả gia đình đó.”

<sup>26</sup> Rồi người Đan tiếp tục cuộc hành trình. Còn Mi-ca thấy họ quá mạnh cho nên quay trở về nhà.

<sup>27</sup> Những người Đan cướp những đồ vật mà Mi-ca đã làm cùng thầy tế lễ và kéo đến La-ít. Họ tấn công dân cư hiếu hoà ở đó, dùng gươm giết tất cả rồi đốt thành.

<sup>28</sup> Không ai đến cứu La-ít cả. Vì họ sống quá xa Xi-đôn và không giao dịch với ai. La-ít nằm trong thung lũng gần Bết-Rê-hốp. Người Đan xây lại thành và định cư tại đó.

<sup>29</sup> Họ đổi tên La-ít ra Đan, theo tên tổ tiên mình, tức một trong các con trai Ít-ra-en.

<sup>30</sup> Người Đan lập các tượng chạm trong thành Đan. Giô-na-than, con của Ghệt-sôn, cháu Mô-se, và các con trai ông làm thầy tế lễ cho chi tộc Đan cho đến khi đất bị chiếm đoạt.

<sup>31</sup> Người Đan dựng các hình tượng Mi-ca đã làm trong suốt thời gian Lều Thánh của Thượng Đế đặt ở Si-lô.

## 19

### *Người Lê-vi và cô vợ lẽ*

<sup>1</sup> Lúc đó dân Ít-ra-en không có vua.

Có một người Lê-vi sống ở một nơi hẻo lánh trong vùng núi Ép-ra-im. Ông lấy một cô vợ lẽ gốc thành Bết-lê-hem thuộc xứ Giu-đa về sống chung với mình,

<sup>2</sup> Nhưng cô không chung tình với ông. Cô bỏ ông đi về nhà cha mình ở Bết-lê-hem thuộc xứ Giu-đa và ở đó bốn tháng.

<sup>3</sup> Chồng cô đi năn nỉ cô về với mình, mang theo đũa đầy tớ và hai con lừa. Khi người Lê-vi đến nhà cha cô thì cô mời ông vào nhà. Còn cha cô mừng được gặp ông.

<sup>4</sup> Ông cha vợ, tức cha người đàn bà, yêu cầu ông ở lại. Vậy ông ở lại ba ngày, ăn uống, ngủ lại đó.

<sup>5</sup> Đến ngày thứ tư họ dậy sớm. Người Lê-vi chuẩn bị lên đường nhưng cha người đàn bà bảo con rể, “Hãy ăn uống cho thêm sức rồi hãy lên đường.”

<sup>6</sup> Vậy người Lê-vi và ông cha vợ ngồi lại ăn uống với nhau. Sau đó, người cha bảo người Lê-vi, “Con hãy ở lại đây thêm một đêm nữa. Thoải mái và thong thả đã.”

<sup>7</sup> Khi người đó đứng dậy lên đường, người cha nài nỉ cho nên người đó ở lại thêm một đêm nữa.

<sup>8</sup> Đến ngày thứ năm khi người đó sắp sửa lên đường, người cha vợ nài ép người ở lại. Cha người đàn bà bảo, “Hãy lấy lại sức đã. Chờ đến chiều nay rồi tính.” Vậy hai người ngồi lại ăn uống.

<sup>9</sup> Khi người Lê-vi, cô vợ lẽ và người đầy tớ đứng dậy lên đường thì ông cha vợ, tức cha người đàn bà bảo, “Trời gần tối, xế bóng rồi. Hãy nghỉ lại thêm đêm nữa để vui thú đã. Sáng mai dậy sớm đi về cũng được.”

<sup>10</sup> Nhưng người Lê-vi không muốn ở nán thêm đêm nữa cho nên ông mang hai con lừa chuẩn bị yên cương và cùng cô vợ lẽ đi về phía thành Giê-bu cũng gọi là Giê-ru-sa-lem.

<sup>11</sup> Khi gần đến thành Giê-bu thì trời tối rồi nên người đầy tớ thưa với chủ, “Thôi chúng ta hãy vào thành này của dân Giê-bu-sít để ngủ đêm.”

<sup>12</sup> Nhưng người chủ nói, “Không. Chúng ta sẽ không vào thành ngoại quốc. Họ không phải dân Ít-ra-en. Chúng ta sẽ ráng đi đến thành Ghi-bê-a.”

<sup>13</sup> Ông bảo, “Thôi hãy ráng đi đến Ghi-bê-a hay Ra-ma ngủ đêm ở một trong hai thành đó.”

<sup>14</sup> Vậy họ tiếp tục đi. Khi đến gần Ghi-bê-a thuộc chi tộc Bên-gia-min thì mặt trời đã lặn.

<sup>15</sup> Họ dừng lại đó nghỉ đêm. Họ đến chỗ công viên trong thành phố ngồi nghỉ nhưng không ai mời vào nhà nghỉ đêm cả.

<sup>16</sup> Sau cùng đến chiều tối có một ông già đi làm việc từ ngoài đồng về. Nhà ông trước ở vùng núi

Ép-ra-im nhưng bây giờ ông cư ngụ tại Ghi-bê-a. Dân Ghi-bê-a thuộc chi tộc Bê-ni-gia-min.

<sup>17</sup> Khi ông thấy có lũ khách nơi công viên liền hỏi, “Các anh đi đâu đây? Các anh ở đâu đến vậy?”

<sup>18</sup> Người Lê-vi đáp, “Chúng tôi đi từ Bết-lê-hem thuộc Giu-đa về nhà tôi\* ở trong vùng núi Ép-ra-im. Trước kia tôi ở Bết-lê-hem thuộc Giu-đa nhưng nay tôi đi đến Lều Thánh của CHÚA. Không ai mời chúng tôi vào nhà cả.

<sup>19</sup> Chúng tôi có đủ rơm và thức ăn cho lừa của chúng tôi cùng bánh mì, rượu cho tôi, cô gái này và người đẩy tớ. Chúng tôi không thiếu gì cả.”

<sup>20</sup> Ông già nói, “Mời các ông bà vào nghỉ nhà tôi. Tôi sẽ cung cấp cho các ông bà đầy đủ mọi sự, đừng ngủ đêm nơi công viên.”

<sup>21</sup> Vậy ông già đưa người Lê-vi vào nhà rồi cho lừa ăn. Họ rửa chân và ăn uống.

<sup>22</sup> Trong khi họ đang ăn thì có mấy tên du đảng trong thành phố vây nhà và đập cửa. Họ kêu chủ nhà, “Mang anh chàng mới vào nhà ông ra đây. Chúng tôi muốn làm tình với nó.”

<sup>23</sup> Ông chủ nhà đi ra bảo họ, “Các bạn ơi, đừng làm chuyện gian ác như thế. Người này là khách của tôi†. Chớ phạm điều nhơ nhuốc này!

<sup>24</sup> Đây, tôi có đưa con gái chưa hề giao hợp với ai và cô vợ lẽ của người này. Tôi sẽ mang họ

---

\* **19:18: nhà tôi** Câu này dựa theo bản cổ Hi-lạp. Bản Hê-bơ-rơ ghi “nhà của CHÚA.” † **19:23: Người này là khách của tôi** Vào thời bấy giờ nếu ai mời người nào làm khách của mình thì người ấy phải bảo vệ và chăm sóc người khách đó.

ra cho các bạn rồi các bạn muốn làm gì mặc ý, nhưng đừng làm điều nhưer nuoc đối với người này.”

<sup>25</sup> Nhưng bọn đó không thèng nghe ông già. Nên người Lê-vi bắt cô vợ lẽ mang ra cho họ. Chúng hiép dâm và hành hạ nàng trọn đêm. Đến sáng chúng thả nàng về nhà.

<sup>26</sup> Nàng về đến nhà nơi chong mình ở rồi té gục nằm trước cửa.

<sup>27</sup> Đến sáng khi người Lê-vi thức dậy, mở cửa nhà đi ra ngoài chuẩn bị lên đường thì thấy cô vợ lẽ nằm sòng sọt nơi cửa, hai tay đặt trên ngạch cửa.

<sup>28</sup> Người Lê-vi bảo nàng, “Đứng dậy! Chúng ta hãy đi.” Nhưng nàng chẳng trả lời.

Vì thế người Lê-vi đặt nàng lên lưng lừa chở về nhà.

<sup>29</sup> Khi về đến nhà, người Lê-vi lấy con dao chặt thây cô vợ lẽ ra làm mười hai khúc gửi đi khắp xứ Ít-ra-en.

<sup>30</sup> Ai thấy chuyện này cũng bàn tán, “Từ khi dân Ít-ra-en ra khỏi Ai cập chưa bao giờ xảy ra chuyện như thế này cả. Hãy suy nghĩ đi rồi tìm cách hành động.”

## 20

*Chiến tranh giữa Ít-ra-en  
và chi tộc Bên-gia-min*



<sup>1</sup> Toàn dân Ít-ra-en từ Đan cho đến Bê-e-sê-ba\*, gồm luôn đất Ghi-lê-át, họp lại trước mặt CHÚA trong thành Mích-ba.

<sup>2</sup> Các lãnh tụ của các chi tộc Ít-ra-en ngồi vào chỗ trong phiên họp của dân CHÚA. Có 400.000 ngàn binh sĩ cầm gươm.

<sup>3</sup> (Người Bê-ni-gia-min nghe rằng dân Ít-ra-en đã tập họp tại Mích-ba.) Dân Ít-ra-en hỏi người Lê-vi, “Anh hãy thuật lại cho chúng tôi nghe chuyện đại ác này xảy ra như thế nào.”

<sup>4</sup> Chông của người đàn bà bị giết đáp, “Vợ lẽ của tôi và tôi đến Ghi-bê-a thuộc Bê-ni-gia-min để ngủ đêm.

<sup>5</sup> Đang đêm những người đàn ông ở Ghi-bê-a muốn bắt tôi. Họ vây nhà và hãm giết tôi. Họ hiếp dâm vợ lẽ tôi đến nỗi nàng phải chết.

<sup>6</sup> Tôi chặt nàng ra từng phần gửi đi khắp xứ Ít-ra-en vì người Bê-ni-gia-min đã làm chuyện ác độc gớm ghiếc này trong Ít-ra-en.

<sup>7</sup> Bây giờ, toàn dân Ít-ra-en hãy lên tiếng. Các bạn quyết định ra sao?”

<sup>8</sup> Mọi người đồng đứng lên nói, “Không ai được phép về nhà. Không một người nào về nhà cả!

<sup>9</sup> Bây giờ chúng ta sẽ xử Ghi-bê-a như sau. Chúng ta sẽ bắt thăm.

<sup>10</sup> Rồi chúng ta sẽ chọn mười người trong số một trăm, trăm người trong số một ngàn, và một ngàn người trong số mười ngàn người. Những

---

\* **20:1: từ Đan cho đến Bê-e-sê-ba** Nghĩa là toàn quốc hay khắp cả xứ.

người đó sẽ đi lo tiếp liệu cho đạo quân. Rồi đạo quân sẽ đi đến thành Ghi-bê-a thuộc Bên-gia-min để trả thù họ về chuyện nhục họ làm trong Ít-ra-en.”

11 Thế là toàn dân Ít-ra-en nhất trí đoàn kết đánh thành đó.

12 Các chi tộc Ít-ra-en gọi các sứ giả đi đến toàn thể chi tộc Bên-gia-min hạch hỏi, “Việc ác độc mà một số người trong các anh làm nghĩa là gì?”

13 Hãy giao mấy người gian ác ở Ghi-bê-a cho chúng ta xử tử. Chúng ta phải trừ khử chuyện xấu xa này ra khỏi Ít-ra-en.”

Nhưng người Bên-gia-min không đếm xỉa đến lời yêu cầu của đồng bào mình.

14 Người Bên-gia-min ra khỏi các thành mình và tập hợp ở Ghi-bê-a để đánh người Ít-ra-en.

15 Chỉ trong vòng một ngày người Bên-gia-min tập hợp được 26.000 lính thiện chiến có tài sử dụng gươm giáo. Họ cũng có 700 người được tuyển chọn từ Ghi-bê-a.

16 Bảy trăm lính thiện chiến này thuận tay trái, mỗi người đều có thể bắn viên đá bằng ná trúng ngay một sợi tóc mà không sai lệch.

17 Phần người Ít-ra-en, ngoại trừ người Bên-gia-min ra, tập hợp được 400.000 lính cầm gươm.

18 Người Ít-ra-en đi lên thành Bê-tên và cầu hỏi Thượng Đế, “Chi tộc nào phải lên đánh người Bên-gia-min trước?” CHÚA đáp, “Giu-đa sẽ đi đánh trước.”

19 Sáng hôm sau người Ít-ra-en thức dậy và đóng trại gần Ghi-bê-a.

20 Người Ít-ra-en đi ra đánh người Bên-gia-min và dàn trận ở Ghi-bê-a.

21 Người Bên-gia-min đổ ra khỏi Ghi-bê-a và giết 22.000 người Ít-ra-en trong trận đánh hôm đó.

22-23 Người Ít-ra-en ra trước mặt CHÚA và khóc lóc cho đến chiều tối. Họ hỏi CHÚA, “Chúng tôi có nên đi đánh anh em chúng tôi là người Bên-gia-min nữa không?”

CHÚA đáp, “Hãy đi đánh chúng nó.”

Người Ít-ra-en giục giã lẫn nhau. Họ giàn thế trận giống như ngày đầu.

24 Người Ít-ra-en ra đánh người Bên-gia-min ngày thứ nhì.

25 Người Bên-gia-min từ Ghi-bê-a đổ ra tấn công người Ít-ra-en. Lần này người Bên-gia-min giết 18.000 người Ít-ra-en, tất cả đều có tài cầm gươm.

26 Người Ít-ra-en liền đi lên Bê-tên. Họ ngồi xuống đó than khóc cùng CHÚA và cử ăn suốt ngày cho đến chiều tối. Họ cũng mang theo của lễ thiêu và của lễ thân hữu cho CHÚA.

27 Người Ít-ra-en hỏi CHÚA một câu. Trong lúc đó Rương Giao Ước của Thượng Đế đặt tại Bê-tên.

28 Có một thầy tế lễ tên Phi-nê-ha, con trai Ê-lê-a-sa, cháu A-rôn, phục vụ trước Rương Giao Ước. Họ hỏi, “Chúng tôi có nên lên đánh anh

em chúng tôi là người Bên-gia-min lần nữa hay thôi?”

CHÚA đáp, “Hãy đi đánh vì ngày mai ta sẽ trao chúng nó vào tay các ngươi.”

<sup>29</sup> Người Ít-ra-en liền đặt phục kích quanh Ghi-bê-a.

<sup>30</sup> Vào ngày thứ ba họ lên đánh người Bên-gia-min ở Ghi-bê-a, giàn trận như mấy lần trước.

<sup>31</sup> Khi người Bên-gia-min đổ ra đánh họ thì người Ít-ra-en rút lui và dụ người Bên-gia-min chạy ra khỏi thành. Người Bên-gia-min bắt đầu giết một số người Ít-ra-en như lần trước.

Có khoảng ba mươi người Ít-ra-en bị giết, một số bị giết trong ruộng và một số bị giết trên các con đường dẫn tới Bê-tên và Ghi-bê-a.

<sup>32</sup> Người Bên-gia-min bảo nhau, “Chúng ta chiến thắng như lần trước!”

Nhưng người Ít-ra-en bảo, “Chúng ta hãy bỏ chạy. Hãy dụ chúng ra xa khỏi thành và chạy ra đường cái.”

<sup>33</sup> Tất cả người Ít-ra-en ra khỏi vị trí và giàn trận tại một nơi gọi là Ba-anh Ta-ma. Rồi quân Ít-ra-en ra khỏi nơi phục kích ở phía tây Ghi-bê-a.

<sup>34</sup> Mười ngàn quân thiện chiến nhất của toàn dân Ít-ra-en tấn công Ghi-bê-a. Trận chiến vô cùng khốc liệt. Người Bên-gia-min không biết thăm hoạ sắp xảy đến cho mình.

<sup>35</sup> CHÚA dùng người Ít-ra-en đánh bại người Bên-gia-min. Trong ngày đó người Ít-ra-en giết

25.100 người Bên-gia-min, tất cả đều có tài cầm gươm.

<sup>36</sup> Bấy giờ người Bên-gia-min mới thấy mình thua trận.

Người Ít-ra-en quay trở lại vì họ tin tưởng vào cuộc tấn kích bất ngờ vì họ đã mai phục gần Ghi-bê-a.

<sup>37</sup> Những quân phục kích xông vào Ghi-bê-a, phân tán ra và dùng gươm giết sạch mọi người trong thành.

<sup>38</sup> Người Ít-ra-en đã ra một dấu hiệu với quân phục kích. Toán phục kích trong cuộc tấn công bất ngờ phải đốt cột khói bay lên khỏi thành.

<sup>39</sup> Lúc đó quân Ít-ra-en đổi thế trận. Người Bên-gia-min đã giết khoảng ba mươi người Ít-ra-en. Họ bảo nhau, “Chúng ta thắng như lần trước!”

<sup>40</sup> Nhưng lúc đó cột khói bốc lên khỏi thành. Người Bên-gia-min quay lại thì thấy cả thành đang bị bốc cháy.

<sup>41</sup> Lúc đó người Ít-ra-en quay lại bắt đầu đánh. Người Bên-gia-min đâm ra hốt hoảng vì họ biết thảm họa đang xảy đến cho mình.

<sup>42</sup> Vì thế người Bên-gia-min chạy trốn khỏi người Ít-ra-en về phía sa mạc nhưng không thoát khỏi được mặt trận. Người Ít-ra-en từ các thành đổ ra đánh giết họ.

<sup>43</sup> Họ bao vây người Bên-gia-min, rượt theo và bắt được họ nơi vùng phía Đông Ghi-bê-a.

<sup>44</sup> Như thế có 18.000 chiến sĩ anh dũng của người Bên-gia-min bị giết.

<sup>45</sup> Người Bê-ni-gia-min chạy về phía sa mạc đến tảng đá Rim-môn nhưng dọc đường người Ít-ra-en giết thêm 5.000 người Bê-ni-gia-min nữa. Họ rượt người Bê-ni-gia-min chạy cho đến Ghi-đôm, rồi giết thêm 2.000 người Bê-ni-gia-min nữa tại đó.

<sup>46</sup> Trong ngày đó 25.000 người Bê-ni-gia-min bị giết, tất cả đều đã chiến đấu anh dũng bằng gươm giáo.

<sup>47</sup> Nhưng 600 người Bê-ni-gia-min chạy thoát đến tảng đá Rim-môn trong sa mạc và trốn ở đó bốn tháng.

<sup>48</sup> Rồi người Ít-ra-en trở lại đất Bê-ni-gia-min giết tất cả mọi người trong các thành cùng gia súc hay bất cứ thứ gì họ thấy. Họ cũng thiêu đốt tất cả thành phố nào họ gặp.

## 21

### *Kiểm vợ cho người Bê-ni-gia-min*

<sup>1</sup> Tại Mích-ba toàn dân Ít-ra-en thề, “Không ai trong chúng ta được phép gả con gái mình cho một người đàn ông Bê-ni-gia-min nào.”

<sup>2</sup> Toàn thể dân chúng đi đến thành Bê-tên ngồi trước mặt Thượng Đế khóc lóc thảm thiết cho đến chiều tối.

<sup>3</sup> Họ than, “Chúa là Thượng Đế của Ít-ra-en ôi, tại sao chuyện bi thảm này xảy ra đến nỗi bây giờ thiếu mất một chi tộc trong Ít-ra-en?”

<sup>4</sup> Sáng sớm hôm sau dân chúng xây một bàn thờ rồi dâng của lễ thiêu và của lễ thân hữu cho Thượng Đế lên đó.

5 Rồi dân Ít-ra-en hỏi nhau, “Có chi tộc nào hôm nay không đến đây ra mắt CHÚA với chúng ta hay không?” Sở dĩ họ hỏi như vậy là vì họ đã thề rằng ai không đến họp mặt tại Mích-ba sẽ bị xử tử.

6 Dân Ít-ra-en cảm thấy đau lòng cho anh em mình là người Bên-gia-min. Họ than, “Hôm nay có một chi tộc đã bị cắt đứt khỏi Ít-ra-en.

7 Chúng ta đã thề trước mặt CHÚA là chúng ta sẽ không gả con gái chúng ta cho người Bên-gia-min. Làm sao chúng ta giúp kiếm vợ cho những người đàn ông Bên-gia-min còn lại.”

8 Sau đó họ hỏi nhau, “Có ai trong vòng các chi tộc Ít-ra-en không đến đây ở Mích-ba không?” Rồi họ nhận thấy không có ai từ thành Gia-be Ghi-lê-át đến cả.

9 Dân Ít-ra-en kiểm điểm mọi người thì không thấy có ai từ Gia-be Ghi-lê-át cả.

10 Cho nên tập thể dân Ít-ra-en phái mười hai ngàn binh sĩ đến Gia-be Ghi-lê-át. Họ bảo các binh sĩ “Hãy đi đến Gia-be Ghi-lê-át. Dùng gươm giết hết mọi dân cư ở đó kể cả đàn bà trẻ con.

11 Các người phải làm như sau: Giết tất cả những đàn ông và đàn bà có chồng ở Gia-be Ghi-lê-át. Nhưng đừng giết các thiếu nữ chưa ăn nằm với đàn ông.” Cho nên họ làm đúng như thế.\*

12 Các binh sĩ tìm được bốn trăm thiếu nữ chưa có chồng ở Gia-be Ghi-lê-át mang về doanh trại

---

\* 21:11: *Nhưng đừng ... như thế* Câu này dựa theo bản cổ Hi-lạp.

tại Si-lô trong Ca-na-an.

13 Rồi toàn dân Ít-ra-en sai nhắn với những người đàn ông Bên-gia-min đang trốn ở tảng đá Rim-môn, tìm cách giải hoà với họ.

14 Các người Bên-gia-min liền trở về. Người Ít-ra-en cho họ những người đàn bà ở Gia-be Ghi-lê-át không bị giết, nhưng không đủ đàn bà cho mỗi người.

15 Người Ít-ra-en thương hại người Bên-gia-min vì CHÚA đã tách họ ra khỏi các chi tộc Ít-ra-en.

16 Các bô lão trong Ít-ra-en bảo, “Tất cả các người đàn bà Bên-gia-min đã bị giết. Bây giờ chúng ta kiếm đâu ra vợ cho những người đàn ông Bên-gia-min còn sống đây?”

17 Những người này phải có con cái nối dõi để trong Ít-ra-en không mất một chi tộc.

18 Nhưng chúng ta không thể gả con gái chúng ta cho họ vì chúng ta đã thề, ‘Ai gả con gái cho người Bên-gia-min làm vợ sẽ bị nguyên rủa.’ ”

19 Vậy bây giờ có ý kiến này! Hằng năm có một đại lễ cho CHÚA tại Si-lô nằm về phía bắc thành Bê-tên, phía đông con đường đi từ Bê-tên đến Sê-chem, và phía nam thành Lê-bô-na.

20 Cho nên các bô lão bảo mấy người Bên-gia-min, “Hãy đi núp trong vườn nho.

21 Rình xem các cô gái trẻ đi ra nhẩy múa. Rồi xông ra khỏi vườn nho bắt một trong các cô đó mang về xứ Bên-gia-min.

22 Nếu cha mẹ hoặc anh em họ đến khiếu nại chúng ta sẽ bảo, ‘Xin các ông hãy tử tế với người



Bên-gia-min một tí. Chúng tôi không cướp vợ cho người Bên-gia-min trong chiến tranh, các ông cũng không có gả đàn bà cho các người Bên-gia-min. Cho nên các ông không có lỗi gì hết.' ”

<sup>23</sup> Vậy người Bên-gia-min làm theo cách ấy. Trong khi các cô gái đi ra nhảy múa thì mỗi người đàn ông bắt một cô mang về làm vợ. Rồi họ trở về đất mà Thượng Đế cấp cho họ, xây thành và định cư ở đó.

<sup>24</sup> Các người Ít-ra-en trở về với chi tộc và họ hàng, với đất đai Thượng Đế cấp cho mình.

<sup>25</sup> Trong thời đó Ít-ra-en không có vua. Ai nấy cứ tự do làm điều gì mà mình cho là đúng.

**Thánh Kinh Bản Phổ thông**  
**Easy Reading Version of the Holy Bible in Vietnamese**  
**Verson de lecture facile de la Sainte Bible en**  
**vietnamien**

copyright © 2002, 2011 World Bible Translation Center

Language: Việt (Vietnamese)

Translation by: World Bible Translation Center

Thánh Kinh: Bản Phổ thông™ Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới giữ bản quyền © 2011 Giữ bản quyền Phép trích dùng Văn kiện mang tác quyền này có thể được trích dùng đến 1.000 câu mà không cần xin phép. Tuy nhiên phần trích không được gồm nguyên một sách hay quá 50% của phần văn kiện được trích. Khi trích dùng xin nhớ ghi câu sau đây nơi tựa hay trang dành cho tác quyền: Thánh Kinh: Bản Phổ thông™ Do Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới giữ bản quyền © 2011 sử dụng do phép của Cơ Quan nói trên. Khi trích Bản Phổ thông vào các mục đích không có tính cách thương mại như chương trình trong nhà thờ, bích chương, bản phim để chiếu lên màn ảnh hay các phương tiện tương tự thì không cần phải ghi toàn thể phần ghi chú tác quyền nhưng phải ghi chữ tắt (BPT) ở cuối mỗi câu trích. Nếu các câu trích hay các trang in lại nhiều hơn 1.000 câu hay hơn 50% của sách được trích, hoặc nếu cần xin phép khác phải liên lạc với Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới để được chấp thuận bằng văn thư chính thức của Cơ Quan. Địa chỉ Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới P.O. Box 820648, Fort Worth, Texas 76182 Điện thư: [bibles@wbtc.org](mailto:bibles@wbtc.org) Mạng lưới: [www.wbtc.org](http://www.wbtc.org) Truy cập miễn phí Truy cập miễn phí các bản Thánh Kinh và Tân Ước của Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế giới qua: [www.wbtc.org](http://www.wbtc.org)

2013-10-29

---

PDF generated using Haiola and XeLaTeX on 18 Apr 2025 from source files dated 31 Aug 2023

b183ddf1-d374-57ee-a27b-1546141bc5ab